



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359
Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

Vấn đề trong tháng

Đảng Cộng Sản Việt Nam chuẩn bị từ bỏ độc quyền chính trị ?

Hồ Chí Minh đã lỡ hẹn với vinh quang. Buổi lễ tôn vinh do UNESCO dự định tổ chức nhân dịp kỷ niệm 100 năm sinh nhật ông cuối cùng đã không có. Những nước đã biểu quyết tôn vinh ông ngày nay đều đã hoặc sắp sửa từ bỏ lý tưởng Mác-Lênin mà ông tôn thờ. Buổi lễ hụt đó đã chỉ là dịp để người ta nhớ lại thời kỳ bẽ bối của UNESCO. Có những vinh quang nhất thời bỗng dưng bị ánh sáng của sự thật làm cho cháy rụi.

Nếu tôn vinh Hồ Chí Minh như là một nhà lãnh đạo quốc gia lỗi lạc thì thử hỏi có dân tộc nào trên trái đất này mong muốn cho mình số phận của dân tộc Việt Nam, một số phận mà Hồ Chí Minh đã góp phần quyết định để tạo ra?

Nếu tôn vinh Hồ Chí Minh như là một nhà văn hóa thì phải quên đi rằng ông đã trị vì nước Việt Nam Dân Chủ

Cộng Hòa vào lúc xảy ra cuộc bách hại nhóm Nhân Văn Giai Phẩm, và trong suốt thời kỳ ông lãnh đạo, văn nghệ sĩ miền Bắc Việt Nam đã bị kềm chế tới mức chỉ còn là những chuyên viên minh họa.

Còn nếu tôn vinh Hồ Chí Minh như là một nhà đạo đức thì quả là một thách đố đối với đạo đức. Ông Hồ Chí Minh không bao giờ lùi bước trước sự chết chóc, lúc nào ông cũng sẵn sàng sử dụng cái mà đảng ông gọi là "bạo lực cách mạng". Nếu không có ông chắc chắn hàng triệu người đã không phải chết. Cuộc cải cách ruộng đất phát động vào đúng lúc mà ông nắm trọn vẹn mọi quyền hành tại miền Bắc cũng đã làm thiệt mạng hàng vạn người vô tội.

Tóm lại kỷ niệm 100 năm ngày sinh của ông, thay vì là dịp để tôn vinh ông, đã chỉ là dịp để người ta nhận định rằng cuộc đời của ông Hồ có hại chứ không có lợi cho đạo đức, cho văn hóa, cũng như cho dân tộc ông.

Trong số này

1. Vấn đề trong tháng:

Đảng cộng sản Việt Nam chuẩn bị từ bỏ độc quyền chính trị ?

Thông Luận

3. Tham luận:

Bàn về chính trị nước nhà

Nghiêm Phong Tuấn

8. Độc giả viết.

10. Hộp thân hữu Thông Luận

Quản Mỹ Lan

11. Thời sự- Tin tức

15. Văn vãn vãn:

Mùa xuân nhớ bạn (II)

Tuyết Chi

16. Sổ tay:

Khi người trí thức hạ bút

Thụy Khuê

Một thảm kịch khác cho ông Hồ Chí Minh là đảng cộng sản của ông đã chọn đúng dịp kỷ niệm 100 năm sinh nhật của ông để tuyên bố bắt đầu từ bỏ chủ nghĩa cộng sản.

Ông Trần Bạch Đằng, cố vấn chính trị của Tổng Bí Thư Nguyễn Văn Linh đã được phép tuyên bố rằng đảng cộng sản Việt Nam từ bỏ độc quyền chính trị. Trần Bạch Đằng không phải là một lãnh tụ cộng sản hàng đầu và cũng không phải là phát ngôn viên chính thức của đảng cộng sản Việt Nam nhưng sự kiện ông ta được phép tuyên bố như vậy chứng tỏ rằng đảng cộng sản nếu chưa quyết định thì cũng đang chuẩn bị để chuyển biến theo chiều hướng đó. Đây là một chuyển hướng lớn của đảng cộng sản, lớn nhất từ 15 năm qua và mở ra một giai đoạn mới.

Lời tuyên bố của ông Trần Bạch Đằng trước hết bộc lộ sự bối rối của đảng cộng sản. Ông Trần Bạch Đằng nói rằng "vấn đề đặt ra không phải là chấp nhận hay không chấp nhận chế độ đa đảng mà là tránh hay không tránh sự xuất hiện của các đảng kiểu đảng của bọn uống bia như tại Đông Đức hay bọn trọc đầu (tức bọn Skinhead, nghĩa là bọn hình sự, tệ đoàn xã hội) như tại Tiệp Khắc". Người ta có thể hiểu

là đảng cộng sản sẽ không chống lại sự ra đời của các đảng phái đúng đắn. Nhưng không, ông Trần Bạch Đằng lại nói tiếp là từ bỏ độc quyền chính trị không có nghĩa là từ bỏ chế độ độc đảng, như vậy có nghĩa là đảng cộng sản vẫn chưa chịu chấp nhận sự ra đời của các chính đảng. Chỉ có một điều chắc chắn là đảng cộng sản Việt Nam tuyên bố sẽ từ bỏ độc quyền chính trị. Nhưng tuyên bố là một chuyện, thực hiện hay không là chuyện khác.

Làm thế nào không độc quyền chính trị mà vẫn độc đảng? Ông Trần Bạch Đằng nói rằng việc này sẽ thể hiện bằng hai biện pháp: một là tách rời nhà nước khỏi đảng, hai là trong chính phủ sẽ có một số bộ trưởng không cộng sản. Nếu đây quả là sự chọn lựa sau cùng của đảng cộng sản thì nó chỉ là một sai lầm khác. Các "bộ trưởng không cộng sản" cùng lắm chỉ là những "bộ trưởng chuyên viên", nghĩa là những bộ trưởng thi hành chính sách của đảng cộng sản, nói một cách khác các bộ trưởng không có thực quyền, các bộ trưởng trang sức cho một chế độ mà mọi chính sách vẫn do một đảng hoạch định. Tóm lại đảng cộng sản vẫn giữ độc quyền chính trị. Như vậy thì có gì là mới? Nhưng người ta cũng có thể hiểu rằng đây chỉ là một giai đoạn chuyển tiếp về một chế độ đa nguyên thực sự cho phép đảng cộng sản có thì giờ để thích nghi với tình huống mới.

Lập trường mới của đảng cộng sản Việt Nam cho phép ta làm một số nhận định.

Trước hết là một tia hy vọng. Nhiều người lo sợ, và vẫn còn lý do chính đáng để tiếp tục lo sợ, rằng đảng cộng sản Việt Nam thay vì tìm một lối thoát trong lòng dân tộc sẽ lao vào một cuộc phiêu lưu mới bằng cách liên kết với Trung Quốc và Bắc Triều Tiên trong một thế hỗ tương giữa các nước cộng sản cuối cùng. Đây là trường hợp xấu nhất mà ta có thể hình dung cho đất nước. Lập trường của đảng cộng sản do ông Trần Bạch Đằng đưa ra là một chuyển biến về một chiều hướng tốt.

Sau đó là đảng cộng sản vẫn chứng tỏ quá nhiều quán tính chuyên chế. Các đảng tầm bậy, hoặc kêu gọi chia rẽ dân tộc, địa phương, tôn giáo, hoặc cư xử một cách man mọi như phao tin đồn thất thiệt, bịa đặt, xuyên tạc, bạo hành... dĩ nhiên là những trở ngại cho một sinh hoạt dân chủ và có hại cho quốc gia, cho nên chẳng có người đứng đầu nào muốn có. Nhưng không một ai, nhất là đảng cộng sản, mà tay nghề trong các kỹ thuật này không cần chứng minh nữa, có quyền phán rằng đảng này là tốt, đảng kia là xấu. Vấn đề đưa ra chỉ là giả tạo và chỉ là lý do để đảng cộng sản Việt Nam hay một đảng cầm quyền nào khác trong tương lai ngăn chặn những đối lập thực sự. Ông Trần Bạch Đằng dẫn chứng các bạn say rượu tại Đông Đức và bạn Skinhead tại Tiệp Khắc, nhưng những bạn này không phải là những chính đảng. Trong một nhà nước pháp trị mọi vấn đề đều có thể giải quyết một cách giản dị trong khuôn khổ pháp luật. Những ai xâm phạm những nguyên tắc dân chủ sẽ phải trả lời trước tòa án. Nếu sự vi phạm đủ trầm trọng, họ sẽ mất quyền công dân và dĩ nhiên không thể tham gia hay thành lập chính đảng. Những chính đảng sai phạm nếu bị pháp luật chế tài cũng có thể bị giải tán. Tất cả những điều này thuộc thẩm quyền của các tòa án. Không ai có thể coi mình cao hơn luật pháp, và chính luật pháp cũng không được trái với các nguyên tắc dân chủ cơ bản. Nói một cách khác, mọi công dân không can án đều phải có quyền tham gia hoặc thành lập chính đảng. Không một người nào, một cơ quan nào, một đảng phái nào có quyền nhận diện ai là xấu, ai là tốt. Trong dân chủ thực sự không có tội "diện mạo khả ố".

Nhận xét thứ ba là sự mâu thuẫn trong lời tuyên bố cho thấy đảng cộng sản vẫn còn chờ xem phản ứng của dân chúng và quốc tế. Nếu phản ứng này không đủ mạnh, sự từ bỏ độc quyền chính trị có thể chỉ là hình thức, và cái mới chỉ là sự hiện diện trong chính phủ một số người cho mượn tên tuổi để son phấn cho chế độ. Nếu phản ứng mạnh, đảng cộng sản chắc chắn sẽ phải lùi thêm bước nữa và chấp nhận chế độ đa nguyên thực sự. Trái banh đang ở phía chúng ta. Đảng cộng sản muốn tiến trình dân chủ hóa càng kéo dài càng hay trái lại chúng ta muốn nó thật nhanh và thật ngắn.

Một vấn đề chắc chắn sẽ gây sôi nổi trong những ngày sắp tới là việc đảng cộng sản chấp nhận sự hiện diện của những bộ trưởng không cộng sản. Có lẽ đảng cộng sản sẽ chỉ mở cửa chính phủ cho một vài nhân vật hiện đang ở trong nước và được họ coi là có hạnh kiểm tốt, nhưng cũng có thể là họ sẽ gọi tới một vài nhân vật trong cộng đồng người Việt hải ngoại. Lúc đó người ta sẽ có dịp nhận diện những ai chỉ tìm cơ hội để thỏa hiệp và những ai thực sự đối lập vì lý tưởng tự do dân chủ.

Thông Luận, mặc dầu đã trình bày lập trường của mình một cách rất rõ ràng, minh bạch là không hề tìm kiếm một sự thỏa hiệp nào với chính quyền cộng sản vẫn bị một số người cố tình xuyên tạc, bịa đặt đủ mọi chuyện để chụp mũ là đón gió, cơ hội, xu thời v.v... Nhưng không có sự vu cáo và bịa đặt nào chống trả được với thời gian, nhất là khi các biến cố xảy tới dồn dập, cải chính và lộ bịch hoá mọi sự lường gạt và gian dối.

Đối lập Việt Nam có thể sẽ bị chia rẽ về một chọn lựa thực ra không có gì là phúc tạp nếu nắm vững mục tiêu tranh đấu vì tự do dân chủ.

Nếu một chính quyền đoàn kết dân tộc được thành lập với một nhiệm kỳ rõ rệt và với một sứ mạng rõ rệt là tổ chức tuyển cử tự do, chuẩn bị cho một sinh hoạt dân chủ thực sự thì không có lý do gì để chúng ta chống lại. Nhưng nếu đó chỉ là một chính quyền cộng sản với một vài nhân vật chấp nhận làm đồ trang sức cho đảng thì chắc chắn chúng ta phải tố cáo nó như một trò hề.

Chúng ta tranh đấu, và càng ngày càng tranh đấu quyết liệt hơn, để một mặt trận dân chủ đa nguyên được ra đời và để có bầu cử tự do. Khi có bầu cử tự do, chúng ta sẽ dồn mọi cố gắng để đạt được thắng lợi trong cuộc bầu cử tự do đó. Nếu thắng, chúng ta nhận trách nhiệm trước dân tộc, nếu không thắng, chúng ta là đối lập. Dù thắng hay không thắng, dù nắm chính quyền hay ở vị trí đối lập, chúng ta đều tiếp tục góp phần thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa đất nước.

Những ngày sắp tới sẽ rất quyết định cho đối lập Việt Nam hải ngoại. Mọi chọn lựa chính trị cần phải được rõ ràng, minh bạch để tránh những hiểu lầm và mâu thuẫn vô ích. Nhưng điều kiện căn bản để đối lập Việt Nam hải ngoại muốn góp phần xứng đáng vào tiến trình dân chủ hóa đất nước, một điều hoàn toàn ở trong tầm tay, là phải lành mạnh hóa chính mình, phải khẳng định trước lương tâm chúng ta, trước đồng bào trong nước và trước thế giới rằng chúng ta là những con người thực sự văn minh, thực sự tiến bộ, thực sự dân chủ. Bằng cách thẳng thắn lên án những thủ đoạn gian trá gây ô nhiễm trong hàng ngũ đối lập, và thẳng thắn loại trừ khỏi mọi vận động chính trị những tổ chức phát xít, những băng đảng ngang ngược, bất chấp nếp sống văn minh, bất chấp qui luật dân chủ. Thời cơ đang rất thuận lợi cho các lực lượng tiến bộ. Chúng ta có thể thắng với điều kiện là không đi vào đấu trường với một cơ thể bệnh hoạn.

Thông Luận

Bàn về chính trị nước nhà

Nghiêm Phong Tuấn

LTS. Nghiêm Phong Tuấn là một nhà khoa học có uy tín về ngành tin học và viễn thông. Ông là tác giả của nhiều sách khảo cứu. Các tác phẩm của ông (Gestion des travaux sous MVS, La transmission des données, Programmation BTAM, VTAM, v.v...) rất được ưa chuộng vì trình độ chuyên môn và cũng vì lối diễn đạt lưu loát và mạch lạc. Đây là lần đầu tiên ông Tuấn phát biểu về chính trị.

Những biến chuyển lớn lao đang diễn ra bên Đông Âu làm nhiều người chúng ta không khỏi mong cho nước nhà một ngày gần đây cũng được đi vào con đường tự do dân chủ.

Ước vọng này có thể thực hiện được không?

Ở Đông Âu ta đã thấy nhiều nước đã có sẵn những tổ chức dân chủ có đủ khả năng để thay thế cái chính quyền cũ, khi chính quyền này bị người dân ruồng bỏ.

1. Tương lai mờ tối, hiện tại đau thương, lòng người còn chia rẽ.

Hướng về Việt Nam, giả sử như chính quyền đương thời nay mai có sụp đổ, vị tất ta đã có một tổ chức dân chủ nào có đủ khả năng đảm đương công việc nhà nước. Muốn gánh vác được việc nước thì phải có uy tín với quốc dân. E rằng mình chưa có một tổ chức nào có đủ uy tín, chỉ nói với đồng bào hải ngoại không thôi, chứ chưa kể gì đến người dân trong quốc nội.

Những việc người làm được sao ta không làm được?

Nghĩ cho cùng, tài trí mình không kém gì ai, nhưng lòng người còn trăm đường nghìn ngã. Nếu không thoát khỏi cái trạng thái chia rẽ này, ta không bao giờ làm nên được sự gì.

Mà giờ đây, ta đang ở ngã ba con đường lịch sử.

Chưa lúc nào tương lai dân tộc bị đe dọa như lúc này. Hơn một triệu người phải bỏ nước ra đi, và trong đó một phần lớn là người có khả năng làm việc, có khả năng rèn tập con em cho tương lai. Hậu quả này, trăm năm sau đây, sẽ thật là trầm trọng, nếu không có cách nào cứu chữa. Không phải vì ông cha mình đã dẹp Tống bình Ngô, mà cứ yên trí rằng lịch sử bó buộc sẽ phải dẫn mình mãi mãi trên con đường vinh quang. Nhìn quanh lịch sử gần xa, ta thấy bao nhiêu quốc gia thịnh vượng một thời, rồi cũng bị tiêu tan, vì lòng người trở nên suy nhược.

Hiện nay trước mắt ta có hai con đường: một là con đường tiêu diệt tinh thần, từ thất bại này đến thất bại kia, mình mất dần lòng tự trọng, rồi quên cả nguồn gốc, mạnh ai nấy chạy, để mặc nước nhà làm trò chơi cho thế giới; một con đường khác cho ta sánh vai với các nước văn minh tiên tiến, để xây dựng nên một xã hội sáng đẹp hơn xưa, một xã hội văn hiến như của ông cha mình để lại, mà đẹp hơn bởi cái nhân quyền và sự tôn trọng phẩm giá con người mà mình đã (hoặc nên) học của các nước Âu Mỹ.

Tương lai như thế, nhìn trong hiện tại thì thấy bao nhiêu nỗi tang thương nhức nhối.

Người đã sinh ra có chút lòng bác ái, thấy tình cảnh khốn cùng của dân, sao mà không xót? Người đã có khả năng kiến thiết, nhìn Đại Hàn xây sân thể vận, sao mà không tủi?

Hỡi cô gái Việt, đôi mắt huyền mượt ánh nhưng đen! Ta gặp cô trong đời hay trong mộng? Tưởng đến cô sao mà lòng đau như xé! Cô là người con, người mẹ, người vợ tình nhân. Cô là bao nhiêu người gái Việt, đáng được triu mến yêu đương, mà vì đâu lại phải lăn lộn trong cảnh nghèo nàn đói rách? Vì đâu lại phải lênh đênh nơi hải tặc phong ba?

Trước bao nhiêu thử thách của thời cuộc, mình như chịu bó tay cho bánh xe lịch sử đề nghiên. Mình thiếu gì tài mà để dân mình phải đói khổ! Mình có kém ai mà không xây dựng được một nền kinh tế thịnh cường! Ôi Nguyễn Huệ! Ôi Rạch Gầm, Xoài Mút oai hùng (1)! Kia ngoài biển cả, đàn bà con gái mình phải chịu tốt (2) với giặc mà người đầu không ra tay cho chúng biết một phen!

Cái thảm trạng của nước nhà ngày nay ta không thể trách tại vì ai hết, vì nó chính là tự lòng chia rẽ của từng người chúng ta. Thật vậy, nếu có một đa số người yêu chuộng tự do, đồng lòng cùng lên một tiếng, thì cái chính quyền kia của mấy ông già lỗi thời ắt sẽ sụp đổ ngay tức khắc; nỗi khổ của người dân trong quốc nội nay đã đến nước cùng, nếu một đa số đưa ra được một giải pháp để dứt mình ra khỏi cái vòng quần bách này thì tin rằng thiên hạ sẽ theo ngay.

Giải pháp sao mà ta không có? Với bao nhiêu nghị lực, với bao nhiêu tài trí, nếu đồng lòng việc gì mà ta không làm được! Cái khó khăn lớn lao nhất nó ở chính tại lòng ta.

Sao không thức dậy đi, hỡi người dân đất Việt? Thức dậy đi, và hãy tự cởi cái gông chia rẽ!

Thời gian đã kíp lắm rồi! Thế giới đang xoay vần sang một hình thế mới.

2. Bàn về chính trị, thử nhìn những vấn đề đất nước ngày mai.

Như Thông Luận đã nhận xét trong một bài gần đây, với sự sụp đổ của khối cộng sản, và nhất là của thuyết cộng sản, thế giới sẽ không còn chia ra hai phe đối chọi nhau nữa. Kết quả là những nước nhược tiểu sẽ không còn nhờ sự đối chọi đó mà được một trong hai phe, hay có khi cả hai phe, tìm cách vỗ về nữa. E rằng thế giới mai sau sẽ trở lại cái cảnh sức mạnh trắng trợn bóc lột yếu hèn. Dĩ nhiên, với một hình thức khác sự xâm chiếm thuộc địa ta đã thấy trong thế kỷ vừa qua.

Cuộc đổ bộ của Mỹ tại Panama mới đây, dấu phải trái thế nào mặc lòng, cũng là một triệu chứng của cái tinh thần mới, dần dần sẽ được lưu hành trong sự bang giao quốc tế ngày mai.

Ngày mai đây, không hẳn là một năm hay hai năm nữa. Vì các nhà cầm quyền trong thế giới hiện nay đã được rèn luyện tâm chí

trong thời chiến tranh lạnh. Trong thời này, lấy tâm lý để thu phục lòng người là cốt. Dưới sự thúc đẩy của thời thế, trong giới lãnh đạo trên thế giới đã xuất hiện ra một số người tin rằng phải lấy đức mới trị được muôn dân. Nay phe có đức, tức là khối dân chủ tây phương, đã thắng chính vì có đức. Nhưng e nhiều người không hiểu sự này.

Ngày mai, ba mươi năm nữa, những người lên cầm quyền trên thế giới, e rằng họ sẽ không nhiệm được cái bài học lớn lao mà lịch sử vừa cho ta mới đây. Khi đó, những nước không đủ chuẩn bị để đương đầu với thế giới, sẽ chỉ rơi vào vòng lệ thuộc nước ngoài, dưới một hình thức nào, ta chưa cần bàn đến.

Ba mươi năm nữa, cụ thể, hình thế thế giới sẽ ra sao? Ta có thể tưởng tượng là khi đó lực lượng kinh tế trên thế giới sẽ tập trung vào một vài vùng ta đã thấy từ ngày nay: Mỹ, Âu Châu, Liên Xô, Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, và những nước ở Đông Nam Á mới bước lên hàng các nước tiền tiến (Triều Tiên, Đài Loan, Tân Gia Ba). Việt Nam thì nay còn là một chấm hỏi nặng trĩu trong lòng ta.

Ba mươi năm nữa, Trung Quốc vẫn chưa hẳn thành một siêu cường quốc như Mỹ ngày nay. Nhưng không ba mươi năm thì năm mươi năm, một trăm năm nữa. Chính trị bao giờ cũng tùy thuộc địa lý. Sự giao thiệp với Trung Quốc, đối với nước Nam ta, trước sau vẫn là vấn đề chính.

Nếu Trung Quốc sau này đi vào con đường tự do dân chủ, ta có thể tin rằng sự bang giao Nam-Bắc sẽ tựa như sự bang giao giữa Mỹ và Âu Châu ngày nay. Bằng không, ta phải chuẩn bị để nói lại câu chuyện Chi Lăng Bạch Đằng ngày trước.

Nhưng ngày nay, với những phương tiện mới của khoa học, một chiến tranh giữa hai nước sẽ không diễn ra như xưa nữa.

Thuở xưa, ra trận địa thì chỉ có bấy nhiêu đất. Một nước không lớn cũng chỉ có thể đàn ra được bấy nhiêu người mà thôi. Trong một cuộc giao tranh, số quân hai bên có thể đại khái cân nhau.

Thật ra, xưa nước không lớn kia cũng có thể thắng mình, nếu họ có dùng cái thế không lớn mà tràn quân sang liên tiếp. Tiền nhân mình cũng đã hiểu rõ điều này. Cho đến cả vua Quang Trung, binh hùng tướng mạnh như thế mà cũng đã dùng binh để tìm kế hoãn binh.

Trong tương lai, một cuộc chiến tranh triệt để giữa hai nước sẽ huy động hết cả lực lượng xã hội của đôi bên. Nó sẽ diễn ra trong một lúc, trên toàn cõi cả hai nước, trên đủ mọi phương diện: quân sự, sản xuất, tâm lý,... Va chạm với một nước không lớn thì cả một lực lượng không lớn sẽ đập vào mình ngay trong chớp lát, chứ không còn từng hồi như xưa, mà mình có thể mong thắng được từng hồi.

Bây giờ còn nói đến chuyện nước này xâm chiếm nước kia thì đầu óc âu phải lạc hậu lắm chăng? Thiên niên kỷ thứ ba đã tới kia rồi, những chuyện đó làm sao còn có được! Cứ tin vậy! Những vụ Liên Xô chiếm Hưng Gia Lợi, Tiệp Khắc, A Phú Hãn, vẫn còn kia trước mắt chú xa xôi gì. Và chinh phục Tây Tạng, không phải chỉ mình Phúc An Khang! À, nhưng mà những nước nói trên là thuộc khu vực ảnh hưởng của Liên Xô hoặc của Trung Quốc. Ra ngoài những khu vực đó, các nước khác thế nào mà không can thiệp? Vấn đề là định nghĩa một khu vực ảnh hưởng nó rất ưa co dãn theo thời gian.

Dĩ nhiên, sự bảo trợ của thế giới cần phải có. Thật ra, mình sẽ phải trông nhiều vào sự cân bằng của các lực lượng trên thế giới để giữ nguyên vẹn chủ quyền, mà đồng thời tránh cuộc xung đột tai hại vừa gọi ra trên đây.

Sau này, những nước gần mà mình cần bang giao chặt chẽ để làm cân với Trung Quốc là nước Mỹ và nước Nhật. Những lực

lượng có thể liên kết với ta ở mặt sau là Liên Xô, Âu Châu, Ấn Độ. Những nước Triều Tiên, Đài Loan, Tân Gia Ba là những nước đồng cảnh với ta, mà cũng có truyền thống nho giáo như ta, đó là những nước đồng minh của trời cho; ta có rất nhiều quyền lợi và tư tưởng chung với những nước này.

Nhưng trước khi trông vào người, ta phải biết cậy vào ta. Xưa (thật không xưa lắm), các nước Tây Âu, Nam Hàn và miền Nam Việt Nam đã trông vào Mỹ để chống cái chính sách xâm lược của cộng sản, hồi đó. Những nước Tây Âu và Nam Hàn đã biết tự túc. Kết quả ta đã thấy rõ ngày nay.

Quanh đi quẩn lại vẫn chỉ thấy mãi một vấn đề. Mình phải tự túc, phải xây dựng nên một quốc gia cường thịnh. Khi đó người ta mới liên kết với mình, và giúp mình giữ một địa vị vững chắc trên thế giới.

Lời bàn đây là về chuyện ba mươi năm sau này. Ba mươi năm là thời gian cần thiết để xây dựng một nền kinh tế, để huấn luyện người đủ mọi tầng lớp, ngõ hầu cho mình nắm chắc trong tay vận mệnh của đất nước.

Muốn được chuẩn bị từ đây ba mươi năm nữa, ta phải bắt đầu ngay từ bây giờ.

3. Không qua xóm Bình Khang, ta bước vào con đường tự bản, xây dựng kinh tế, óc sáng tạo phải được tự do.

Ngày nay, ta đã rõ sự thất bại của các nước xã hội chủ nghĩa, trong việc xây dựng kinh tế cũng như trong việc thu phục lòng người.

Những nhà chính trị mác-xít đã tưởng lý thuyết của họ cao đến mức mà họ có thể đi ngược lại phép trời. Với những bộn yếu trí như bộn Pol Pot, cái lòng kiêu quá đỗi này đưa đến những hành động ngông cuồng mà ta đã thấy. Trong những trường hợp bình thường thì hết kế hoạch này qua kế hoạch kia, những nhà cầm quyền mác-xít đã tỏ ra bất lực trước những luật thiên nhiên của xã hội mà nay khoa học vẫn chưa hiểu thấu.

Trong việc dự tính, họ dường như quên hẳn vai trò cốt yếu của con người.

Lòng người ai cũng có cái phần thiêng liêng làm cho trong giây lát con người có thể nhận lấy những sự hy sinh siêu tuyệt. Nhưng nếu không là bậc thần thánh thì trong đời sống hằng ngày, người ta ai cũng vị quyền vị lợi cả.

Trong sinh hoạt kinh tế, người ta phải có thưởng phạt theo công quả. Đạo đức là rất cần cho xã hội, nhưng không phải vấn đề đặt ra ở đây. Xã hội tư bản thì dùng cái lợi để kêu lòng ích kỷ con người mà khuyến khích việc tăng gia sản xuất. Không phải vì thế mà xã hội tư bản đương nhiên phải là bỉ ổi.

Mới gần đây đài truyền hình Pháp cho ta biết rằng chính phủ bên nhà định bắt đầu cho thành phố Sài Gòn đi vào con đường tư sản. Nhưng vào đường tư sản thì vào, sao mà phải khoe số ba vạn chín nghìn người trong cái xóm Bình Khang? Nếu đó là một cách quyến rũ khách du lịch thì đã đành là một cách rất hiệu nghiệm. Mình coi rẻ bộn bạch quấy tiền nhiều trí kém cũng là có phần đúng; nhưng sao lại phở ra cái vết nhơ bản cho đau đớn lòng?

Xã hội tư bản có nhiều mặt xấu xa ta nên biết mà cố tránh. Nhưng có nhiều khía cạnh tích cực mà không có gì thay được.

Xã hội tư bản thành công trong việc xây dựng kinh tế là vì nó để cái khả năng sáng tạo của con người được tự do phát huy.

Trong việc lớn cũng như trong việc nhỏ, rất cần phải có cái óc

sáng tạo, nó khiến người ta nhìn thấy trước mắt những việc làm có lợi.

Không một cơ quan trung ương nào có thể thay thế sự gom góp ý kiến của bao nhiêu người trong đủ mọi tầng lớp học thức. Nhiều khi một ý kiến rất nhỏ mà có thể có tác dụng vĩ đại bất ngờ. Lại có những ý kiến mà người ngoài cuộc thì thấy nó viển vông không thành được, thế mà người khởi xướng ra, cứ bền tâm vững chí, sau cũng thực hiện được mà đi đến kết quả lớn lao. ? Những ý kiến mới, những ý kiến mang lại những bước tiến bộ lớn lao trong nền kinh tế, thường hay như thế.

Nền kinh tế các nước tư bản đều dựa trên những cơ nghiệp lớn do cá nhân dựng lên. Cách xây dựng những cơ nghiệp đó có rất nhiều đường lối không ai định trước được. Ở các nước văn minh, sự học là trọng yếu tốt bậc. Tuy nhiên, cũng có nhiều nhà đại tư bản là người không đi học, mà đã có tài lập nên những cơ nghiệp có tác dụng làm thay đổi cảnh tượng kinh tế một nước. Ấy là những nhà như Bleustein-Blanchet, Boussac, Renault, Edison,...

Giai cấp cầm quyền trong các nước xã hội chủ nghĩa, chính họ có đầu óc họ gọi là "quan liêu", vì họ không hiểu được là ngoài những cơ quan nhà nước, ngoài vòng lựa chọn của đảng, trong số những người bị bỏ sót, những người không chịu ép mình vào cái khuôn cứng đờ của một tổ chức chính thức, trong số đó có nhiều người có khả năng góp phần lớn lao trong công cuộc xây dựng.

Nói đến việc lớn là thế, việc nhỏ thì cũng vậy. Trong việc quản lý một xí nghiệp, trong công việc hằng ngày, người phụ trách phải có óc sáng tạo để đối phó với sự nghiệp xảy ra, hoặc để lợi dụng một cơ hội chợt đến với mình.

Cái óc sáng tạo được phổ biến thì cuộc xây dựng được nhộn nhịp tiến hành. Giết nó đi, guồng máy xã hội tức thì đâm ra gỉ rít, rồi chẳng bao lâu sẽ đến chỗ đổ nát.

Cái óc sáng tạo phải để tự nhiên. Nó như hương thơm của bông hoa phát ra khi hoa nở, như tiếng hát loài chim khi được vui sướng trong ánh sáng trời xuân. Không một cơ quan trung ương nào có thể hạ lệnh cho nó xuất hiện ra được.

Muốn cái óc sáng tạo được nảy nở, cần phải có tự do. Tự do đầu tư, tự do xử đoán trong phạm vi trách nhiệm được mở rộng cho mỗi người, tự do chọn nghề, chọn nơi mình làm.

Ta phải tin vào người dân đất Việt. Người mình rất lanh lợi, rất dễ thích ứng với hoàn cảnh, rất giàu tưởng tượng trong việc cụ thể, rất mau học tập.

Có tự do, trong dân gian liền sẽ phát ra nhiều sáng kiến, nhiều nghị lực để mở mang nước nhà một cách nhanh chóng.

4. Đòi hỏi dân quyền, tránh nạn người bóc lột người, giải phóng tù nhân chính trị, tự do tín ngưỡng, chính quyền phải hành động theo pháp lý.

Tự do trong trường kinh tế là cần thiết như thế. Liệu không có tự do chính trị thì cái tự do kinh tế có đủ khuyến khích người ta trong việc xây dựng được không? Ta phải phủ nhận ngay cách đặt câu hỏi như thế. Tự do không phải là một phương tiện. Nó là một hiếu thượng tuyệt đối của con người.

Phụng sự con người là mục đích của chính trị thì bảo vệ tự do của cá nhân phải là tôn chỉ của nhà nước.

Áp dụng vào trường sinh hoạt xã hội, hai chữ tự do có vài khía cạnh ta cần cân nhắc cho kỹ.

Xem thấy những sở đoản của xã hội tư bản, ta không thể chỉ

trương một thứ tự do hoàn toàn vô hạn. Để tránh cái nạn người bóc lột người, ta cần có luật pháp nhà nước để bảo vệ quyền lợi của người yếu kém.

Trên nguyên tắc có một vài đòi hỏi căn bản mà ta nhất quyết không thể đem ra chuyện thương lượng được.

Đòi hỏi cần gấp nhất là đòi hỏi tự do cho người tù nhân chính trị. Trong trường hợp nước ta, đó là những người, trong Nam cũng như ngoài Bắc, bị tù tội vì đã phát biểu những ý kiến không vừa lòng chính quyền, hoặc là những người vì đã có chức vụ trong chính thể quốc gia ngày xưa nên nay phải đi trại cải tạo.

Sự giam cầm người ta vì lý do chính trị là một nỗi nhục của loài người. Nó không thể có trong một xã hội văn minh.

Một đòi hỏi nữa là tự do tín ngưỡng. Các tôn giáo phải hoàn toàn có quyền hội họp, có quyền thuyết giáo, có quyền xây cất nhà thờ, đền, chùa.

Tự do ngôn luận cũng cần phải có.

Một chính quyền mà sợ người dân thì không thể là một chính quyền dân chủ. Mà sợ người ta trên mặt tinh thần thì ắt là phải một chính quyền dựa trên tà thuyết.

Chính đốn tổ chức xã hội để thỏa mãn những đòi hỏi tự do của mỗi người mà không phạm đến quyền lợi của mọi người, đó là một việc khó khăn. Việc này phải nhờ học thuyết mà lập ra hiến pháp, luật pháp, phải nhờ kinh nghiệm theo thời gian vẽ ra lề lối, phải nhờ lòng người ưng thuận để củng cố cái cơ sở dần dần được tạo ra. Việc tổ chức các cơ quan nhà nước là việc dành cho nhà chuyên môn.

Đối với người công dân, cái đòi hỏi cốt yếu là chính quyền phải hành động theo pháp lý. Dù quyền hành nhà nước phân chia thế nào, hành động của chính quyền bao giờ cũng phải chiếu theo luật pháp. Những trò như xử người qua tòa án nhân dân, những lối bắt người ngấm ngấm trong đêm tối, phải bỏ đi hẳn.

Chủ trương hòa giải và hòa hợp dân tộc của Thông Luận là đúng. Những điều kiện vừa vạch ra, về mặt kinh tế cũng như về mặt chính trị, thiết tưởng là những điều kiện tối thiểu để sự hòa giải và sự hòa hợp có thể thực hiện được.

5. Cảnh người ghét nhau vô cớ: mất tự tin, vì ngọt trăm năm đó hồ, khinh công đồng vì thấy cảnh sút sa, nêu vấn đề để mong đường giải quyết.

Trong bước đi thực tế, vấn đề cần phải giải quyết trước hết là vấn đề lòng người chia rẽ quá độ.

Người Việt mình quen thù ghét nhau vô cớ. Cứ nghe nói đến một ai mình chưa quen biết, thì đã tìm cho được cái lẽ dù thực dù hư để mình chê bai hiềm ghét. Hễ ai định làm việc gì, chưa biết lợi hại cho mình thế nào thì đã sợ người ta thành công.

Cái thói ấy là tự ở đâu? Thiết tưởng, nó chẳng qua cũng vì mình thiếu lòng tự tin mà thôi. Cái lòng tự tin mà người Mỹ gọi khác là "self-esteem", ta không còn có, và cái nỗi này luôn luôn biểu lộ ra trong sự trao đổi hằng ngày. Những là "người Việt tiểu xảo", "người Việt nhỏ nhen", "người Việt lưu manh", không đủ lời lẽ nào mà xỉ vả cho nó đáng cái mặt đê hèn của người Việt.

Đôi khi cái tâm trạng này thốt ra trong những lời nói tưởng là vô hại, không đi đến đâu. Chẳng hạn, khi thấy người đàn bà đẹp, nhiều người quen nói "đẹp như đầm", hay "có máu lai". Các bà các cô Việt Nam thuần túy cũng đẹp như tiên, sao tự nhiên mình lại gán cái đẹp ấy cho người. Cái thói phủ nhận cái đẹp của mình nó

đi sâu trong tâm hồn mình chứ không phải chỉ là một thái độ bề ngoài. Trong những năm 1960, khi người da đen bên Mỹ tranh đấu giành quyền công dân, họ đã hiểu rằng người da đen muốn thắng thì phải có lòng tự tin, và muốn có tự tin thì phải biết cái đẹp của mình. Vì vậy họ mới ra cái khẩu hiệu "Black is beautiful", da đen là đẹp.

Cái tâm trạng này rõ là ở ngót trăm năm đồ họ mà ra. Hơn một thế hệ đã qua mà mình vẫn chưa bỏ nổi. Cuộc đồ họ này và những hậu quả của nó thật đã làm mình tổn thương tinh thần một cách nặng nề.

Tâm trạng đã thế, nhìn trong thực tế thì thật thấy người mình thấp kém. Con người không đâu là được hoàn toàn; trong những xã hội tân tiến mà mình muốn, cũng thấy có những vụ lừa bịp, trộm cướp, lạm dụng quyền thế. Nhưng ở nước nhà thì nhiều khi nó gần chạm đến mình, những hạng người dơ bẩn có khi đi lại với người mình quen biết. Và những chuyện ô uế nó xảy ra trên một quy mô thật là rộng lớn. Nào là những bọn gọi là có ăn có học mà dùng nghề báo chí để làm tiền người ta, nào là những nhà chức trách ăn đút, hối lộ, nào là những ông to bà lớn lấy danh việc nghĩa để làm lợi tư. Nhìn những sự đời bại như thế rồi khinh rẻ người mình thì cũng là một phản ứng tự nhiên.

Mất lòng tự tin, lại thêm thấy cảnh xấu xa bên ngoài, đương nhiên mình hết trọng nhau. Mình coi rẻ nhau vì mỗi người Việt là một người có thể làm những điều ô uế mình thấy. Nhưng cũng vì mỗi người Việt là một tấm gương phản chiếu cái hình ảnh của chính mình mà mình đã không quý, nên mình mới có lòng ngờ vực như thế.

Coi rẻ rồi dễ đâm ra ghét. Ghét này là cái ghét cơ bản chứ không phải người đã làm hại gì mình. Với người mình ghét như vậy thì thôi còn muốn chung chạm gì nữa.

Khi mình không biết trọng mình và không biết trọng người thì không thể nào đến sự đoàn kết được.

Cái cảnh tượng chia rẽ thảm thế vừa gọi ra, ai nhìn vào cộng đồng người Việt mà không thấy. Nói ra mà chỉ để than trách người đời, để buộc vào đó mọi sự thất bại của mình mà không làm gì thì quả là thừa lời vô ích.

Ta phải nhận định rằng cái tình cảnh chia rẽ này là một vấn đề ta cần phải để tâm mà giải quyết, và phải giải quyết trước hết. Ta phải hiểu nó là một vấn đề khó hơn hết, vì nó ở sâu trong đáy lòng ta, vì để giải quyết nó ta phải đi ngược lại bao nhiêu tập quán, phải lấy trí để dẹp cái lòng tự ái mà ai chẳng có.

6. Bàn về giải pháp: trong tâm nhận gánh vác cái nợ gia truyền, bỏ tính tự cao, chia quyền lợi tin vào dân chủ, nâng cao tinh thần phải hãnh diện vì cộng đồng.

Thấy nhân tình đời bại, coi mình có đức mà "sẽ đoàn phượng một chấc đầu" (3) ta ngoảnh đi rồi đổ cho cái bản tính hèn hạ của người mình mọi điều xấu xa của sự đời, đó cũng là một cách.

Nhìn một cách khác thì những điều đau đớn mình thấy là ở hoàn cảnh mà ra. Mà nó là cái nợ ông cha mình để lại cho mình gánh vác.

Những cảnh nhìn thấy, mà ở xã hội văn minh không thể có được, chẳng qua nó cũng tự nền giáo dục thấp kém của mình mà ra. Mình phải dạy bảo con em cho ngày sau nó đừng thế nữa. Trong hiện tại đôi khi cũng phải kiên tâm chịu vậy.

Không thể vì tư cách bi ối của một số rất nhỏ mà khinh rẻ cả một cộng đồng. Mình không thể đặt mình lên trên cả cộng đồng mà tự

cho mình cái quyền phán xử như vậy.

Chính cái lòng tự kiêu vô hạn mà ngày nay ta thấy nhiều, nó cũng ở giáo dục mà ra. Xem người Pháp dạy con, họ rất để ý hai chữ khiêm tốn. Khuynh hướng tự nhiên của con người đã là đánh giá mình cao, thì hạ nó đi từ khi còn nhỏ, lúc lớn lên cũng sẽ vừa. Có khiêm tốn thì nhìn nhận sự đời mới đúng.

Tự cao mà lại coi rẻ cộng đồng của mình, đây là cái mâu thuẫn đau thương của nhiều người.

Bỏ bớt tính tự cao, mà tin tưởng thêm vào cộng đồng của mình thì mới có đường đến chỗ đoàn kết.

Bỏ tính tự cao không phải là mất khí phách. Muốn trở tài mình, để dùng nó vào việc có ích cho mình và cho việc chung là một điều đáng khuyến khích chứ không đáng chê. Đáng chê là những kẻ vô ngục ta đây mà kỳ thực không có tài gì. Nền giáo dục cổ truyền của mình cũng không hay đủ mọi đường, vì nó khiến nhiều người có tài mà trốn sự đời, không đưa tài mình ra làm việc công ích.

Người tài đã muốn ra làm gì thì ai mà không muốn giữ vai lãnh đạo? Thế có phải là sự xung đột, chia rẽ không thể tránh được không?

Chính cái quan niệm dân chủ giải cho ta vấn đề này. Trong một chính thể độc tài, quyền thế ở hết vào trong tay nhà nước. Muốn đứng nhất thì phải đứng đầu nhà nước. Chỉ có một chỗ nên sự tranh giành giữa nhiều nhân tài khó tránh được.

Ở nước tư bản tự do, quyền lực chia ra nhiều nơi. Ngoài quyền nhà nước còn những quyền tư sản mà nhà nước không xâm phạm được. Người có tài thì có thể tìm đến cái quyền nhà nước, mà cũng có thể lập ra cơ nghiệp tư sản, càng có nhiều thì càng tốt cho dân.

Quyền lực đã chia ra nhiều nơi, quyền nhà nước đã giảm đi, thì cái quyền của người đứng đầu nhà nước cũng không còn tính cách tuyệt đối nữa. Trong một chính phủ cũng có người nọ người kia. Ngoài chính phủ còn có quốc hội với phe thuận phe nghịch. Quyền hành đã chia ra, người mà tiến ra đứng đầu, cũng không có quyền sinh tử với mình. Vì thế, với quan niệm dân chủ, sự kết hợp với nhau trong việc chính trị phải có phần dễ đi.

Nhưng muốn hợp kết với nhau, ta phải biết ta muốn gì, quyền lợi ta ở đâu. Muốn phán đoán về chính trị cho có lý ta cũng phải có một khái niệm, dù sơ sài thế nào, về mục đích hay ước vọng của ta. Muốn biết ta nên giúp hay nên chống ai, ta cũng phải phỏng xem những việc người đó chủ trương có lợi hay có hại cho ta.

Nhìn nhau không mà chẳng biết mình muốn gì thì chỉ tỏ ghét nhau vô cố. Nhìn về mục đích, ta sẽ thấy cần có nhiều bạn đồng hành, sánh vai với ta đi về một hướng.

Đã nói nhiều về quyền lợi. Quyền lợi chẳng phải là cái nguồn lực nó thúc đẩy con người hay sao? Có nhẽ sự thật không hoàn toàn đúng thế. Người Việt mình có cái vết thương trong tâm hồn, không chữa khỏi thì không quyền lợi nào làm mình đoàn kết với nhau được.

Nhìn xem cộng đồng người Do Thái, người Trung Hoa, người ta tương trợ nhau, sao người mình lại thờ ơ với người mình như thế. Đây ta lại trở về cái vấn đề tự tin. Người Do Thái, người Trung Hoa, họ hãnh diện làm người trong cộng đồng của họ. Người Việt Nam hổ thẹn vì cộng đồng của mình.

Không có gì đáng hổ thẹn. Cái hoàn cảnh thấp kém của mình ngày nay là tạm thời. Mình có thừa sức để ngày mai lập nên những cơ nghiệp cho thế giới phải kính phục. Xem những nước Đại Hàn, Đài Loan, Tân Gia Ba, các nước Âu Mỹ đã bắt đầu phải nề. Mình phải tự nhủ rằng mình không kém ai, phải nói ra chung quanh

mình biết. Mỗi khi nghĩ xấu về người Việt, mình phải tự chữa, phải cố bỏ lòng thù ghét.

Khi biết hãnh diện vì cộng đồng người Việt, tự nhiên mình sẽ mong cho người mình thành công; nếu có dịp mình sẽ giúp cho sự thành công ấy,... như người Trung Hoa, như người Do Thái.

7. Mơng về tương lai: giữ vững văn hóa, xây dựng kinh tế, lập nền tự do.

Vấn đề chính trị bên nhà không biết bao giờ được giải quyết. Nếu không nhanh chóng, ta phải lo cầm cự thế nào cho lâu ngày mà không quên đất nước. Tương trợ nhau là một việc có tác dụng gây nên một tinh thần quốc gia.

Nhưng cũng phải có một nền tảng văn hóa.

Đây ta thấy một vấn đề đặt ra rất khó cho người Việt ở hải ngoại. Làm thế nào cho con cháu mình yêu chuộng cái nền văn hóa của mình, để nó còn tha thiết đến nước nhà.

Thiết tưởng muốn cho trẻ em nghĩ đến đất nước, ít ra ta cũng phải cho nó biết những mẩu chuyện đã thuộc về văn hóa căn bản của mình: những chuyện bên Tàu đời Xuân Thu, Chiến Quốc, truyện Tam Quốc, Thủy Hử, những đoạn sử nước nhà, những truyện hoang đường xưa đã làm mình mơ mộng. Muốn cho trẻ con biết, chỉ bằng cha mẹ bỏ công ra kể.

Vấn đề là mình nhiều khi không nhớ. Ta phải kêu gọi một nhà văn chịu bỏ công ra soạn một bộ sách thuật lại những truyện mà bố mẹ có thể kể lại cho con. Câu chuyện phải vui tai hoạt bát chứ đừng quá triết lý khô khan mà khiến đứa trẻ chưa yêu đã ngán. Sách có thể một bên chữ Việt một bên chữ Pháp; nên có thêm lời giải thích để đôi khi con nó có hỏi... Bộ sách như thế ắt bán phải chạy mà lại giúp được việc lớn.

Thiết tưởng một quốc gia là cộng đồng những người cùng nuôi rể chung một nguồn, cùng mơ tưởng chung một mộng.

Ta thử cùng nhau mơ ra cái hình ảnh nước nhà mai sau.

Sau những biến cố nhất thời, sự tiến hóa của một quốc gia thường lại theo đà cũ của lịch sử. Những tư tưởng, những tập quán đã ăn sâu vào trong lòng người, thường vẫn ưa trở lại nếp xưa.

Lịch sử để lại cho ta nhiều sở trường và một vài sở đoản.

Người mình hiếu học là một sở trường. Phụ nữ mình có tài kinh doanh là một sở trường. Ngày xưa ta để các ông làm thơ các bà làm ruộng thật là một việc rất hay. Do đó ta có thể tin rằng mai sau, khi người trai dặm nghìn da ngựa thời các bà cũng không đến nỗi rút vào nữ công nội trợ, mà rất dám lập nên những cơ nghiệp Samsung, Hyundai,... (dĩ nhiên, việc này không dành riêng cho các bà, nên biết tài các bà thế thôi).

Xây dựng kinh tế, đắp cơ sở cho nền khoa học, đó là những việc thật mới cho xã hội ta. Tin chắc nam nữ mình sẽ sánh vai trên con đường tiến hóa để đưa nước nhà đến mức ngang hàng với các nước tiên tiến trên thế giới.

Về mặt chính trị, ta phải ý thức rằng trong lịch sử, nước ta chưa bao giờ có một chính thể dân chủ như các nước Âu Mỹ ngày nay.

Tự do dân chủ là một mối mơ đẹp để mà ta còn phải cố công mài giũa cho thành hình.

Nghiêm Phong Tuấn

(1) Nơi này Nguyễn Huệ đại phá quân Tiêm La (chú thích của tác giả).

(2) "Chịu tốt" là chịu ép, chịu nhục mà không thể phản ứng. Truyện Kiều (câu 975): "Cớ sao chịu tốt một bề" (chú thích của tòa soạn).

(3) Câu này trong truyện Nhị Độ Mai, có nghĩa: chim sẽ cả đoàn, phượng hoàng một mình, chắc ai đã thắng (chú thích của tác giả).

Báo chí và vụ bạo hành tại Hòa Lan.

Chúng tôi trích đăng dưới đây phản ứng của vài tờ báo xuất bản tại Mỹ mà chúng tôi đã nhận được.

*Nhật báo Người Việt (Nam Cali)

Sau khi đã đăng thông cáo và bản tin về vụ bạo hành trên số báo đề ngày 25-4-90, đối chiếu với "bản tin" bị đặt trắng trơn của Đại Nam Thông Tấn, nhật báo Người Việt đã phỏng vấn ông Hoàng Khởi Phong, chủ nhiệm tạp chí Văn Học, ông Đặng Trần Hoa, cựu quân nhân, ông Trần Văn Nhật, chủ tịch hội đồng chấp hành cộng đồng Việt Nam miền Nam Cali, và ông Nguyễn Văn Chuyên tổng thư ký ban đại diện cộng đồng Việt Nam miền Nam Cali. Kèm theo đó là lời bình luận sau đây của Người Việt:

Riêng Người Việt, vốn đã từng là nạn nhân của khủng bố (bị chụp mũ, đốt xe, thư rơi đe dọa), chúng tôi cực lực lên án hành động thô bạo và phản dân chủ của nhóm người hành hung các ông Kiêng và Kỳ ở Nijmegen Hòa Lan.

Là những người chống cộng - vì cộng sản tước đoạt hết tự do, trong đó có tự do phát biểu ý kiến - chúng tôi phải tố cáo trước dư luận người Việt Nam cũng như dư luận thế giới việc dùng bạo lực để khủng bố và tước đoạt tự do của bất cứ ai, xuất phát từ bất cứ cá nhân hay tổ chức nào.

* Báo nguyệt san Ngày Nay (Houston, Texas)

Trong số 204, ngày 1-5-90, sau khi đưa tin chính xác về vụ bạo hành, đã có phần bình luận, đoạn kết như sau:

Trong những chế độ độc tài và cộng sản, người ta dùng công an mật vụ để bắt bớ, giam cầm, đánh đập và giết bỏ những thành phần nào không đồng chính kiến với họ. Chúng ta đã bỏ nước ra đi và chống cộng chính vì muốn bày tỏ sự chống đối những biện pháp dã man vô nhân đạo này của cộng sản độc tài. Nay nếu chúng ta lại áp dụng cũng những biện pháp của cộng sản đối với những người không đồng ý với chúng ta (hoặc từ chối không lên án những hành động này) thì sự chống đối của chúng ta sẽ trở nên hoàn toàn vô ý nghĩa.

*Tạp chí Ngày Nay (Wichita, Kansas)

Trong số 81, tháng 5 và 6-90, tạp chí Ngày Nay đã đăng nguyên văn bản tin của Thông Luận về vụ bạo hành, với lời mở đầu như sau:

Ngày Nay cực lực phản kháng hành động thô bạo của nhóm người mệnh danh chống cộng để hành hung báo Thông Luận. Thực sự họ đã phản bội lại lý tưởng tự do, dân chủ mà chúng ta đang theo đuổi. Chỉ có cộng sản mới áp dụng bạo lực đối với những người không cùng chính kiến với họ. Người quốc gia chân chính không bao giờ dùng những thủ đoạn rĩ tai, tuyên truyền bôi bẩn, hành hung và thủ tiêu những người không cùng đường lối đấu tranh với mình. Hơn thế nữa, những hành vi thô bạo diễn ra trong một thế giới văn minh chỉ làm giảm đi những hỗ trợ quý báu của cộng đồng quốc tế đối với người Việt quốc gia mà thôi. Trong tư thế đấu tranh chính trị, kẻ nào phải dùng đến bạo lực là kẻ yếu vì đã mất tự tin vào chính nghĩa của mình.

Mặc dầu Ngày Nay không cùng lập trường với Thông Luận, mà chúng tôi đã nhiều lần bày tỏ trên mặt báo này, nhưng trước những tai biến xảy ra cho Thông Luận, chúng tôi xin được chia sẻ những bất hạnh đến với quý anh em Thông Luận và cầu chúc quý anh sớm được bình phục.

Độc giả viết

Phẫn nộ và đau buồn

Tôi hết sức phẫn nộ và đau buồn khi được tin tòa soạn Thông Luận vừa bị bạo hành trong dịp sinh hoạt ra mắt ấn bản tại Hòa Lan. Tôi xin gửi tới các anh chị lòng chia sẻ thành thực và sâu xa nhất.

Trong thời đại cao trào tự do dân chủ đang nảy nở rầm rộ trên khắp thế giới, đặc biệt với nhân dân Việt Nam, tự do dân chủ đang là một nguyện vọng thống thiết và là một mục tiêu đấu tranh hàng đầu cần đi tới, thì mọi hành vi thô bạo cũng như những âm mưu hèn nhát sử dụng bạo lực áp đặt lên những người khác chính kiến, khác đường lối đấu tranh, đều chỉ là hiện thân của một trình độ ấu trĩ, mỏng muội và chỉ có tác dụng làm bôi đen lý tưởng của những người yêu nước đứng trong hàng ngũ dân tộc.

Tôi tin tưởng một cách tuyệt đối rằng với lòng quyết tâm kiên trì đấu tranh cho lý tưởng tự do dân chủ, cho hạnh phúc của đồng bào và cho sự giàu mạnh của đất nước, rồi ra mọi đầu óc chỉ biết sử dụng bạo lực hay cường quyền đều sẽ phải lùi bước và không thể nào cản trở nổi hướng đi của lịch sử dân tộc.

(...)

Nhật Tiến (Santa Ana, California)

Bất bình và phẫn nộ

Được tin về ông Nguyễn Gia Kiểng và nhóm chủ trương Thông Luận bị bọn khủng bố hành hung, chúng tôi một nhóm cựu tù chính trị cộng sản hiện định cư tại Bắc Cali đã vô cùng bất bình và phẫn nộ.

Chúng tôi gửi thư này đến quý vị nhằm:

1.-Minh định sự ủng hộ và cổ vũ của chúng tôi đối với lập trường và tâm huyết của nhóm Thông Luận, đặc biệt trong cao trào đòi dân chủ hóa tại các nước cộng sản hiện nay.

2.-Lên án hành động đê hèn, ném đá giấu tay đáng phi nhò, mang nhiều đặc thù cộng sản của một bọn mệnh danh mặt trận kháng chiến.

3.-Tẩy chay và kêu gọi mọi người Việt Nam chân chính tẩy chay bọn lưu manh đã lợi dụng lòng yêu nước của chúng ta để thủ lợi.

4.-Bày tỏ lòng phẫn nộ và sự cảm thông sâu xa của chúng tôi đối với tất cả các trở ngại mà báo Thông Luận cùng cá nhân ông Kiểng đã, đang và sẽ gặp sau này.

(...)

Kim Nguyên và bè bạn (San José, California)

Con đường tị

Chúng tôi rất công phẫn nhân được tin một số nhân viên của báo Thông Luận bị hành hung trong cuộc họp ở thị xã Nijmegen ngày 16-04-90 tại Hòa Lan.

Thêm một lần nữa, vụ hành hung này chứng tỏ chúng ta phải mau mau chung sức ngăn cản các hành động bạo lực mà kết quả chỉ tạo ra hận thù, trong lúc, ở điều kiện hiện nay, chỉ có những cuộc thảo luận dân chủ mới tìm ra một đường lối giải quyết hiện tình đất nước.

Chúng tôi nghĩ rằng không thể có ai hay tổ chức nào có thể tự mình giữ độc quyền về chính trị hay về đường lối đúng. Chỉ có những cuộc trao đổi, đối thoại mới giúp chúng ta tìm ra một đường lối chung ngõ hầu động viên và tập hợp đồng bào tranh thủ tạo lập một chế độ dân chủ ở Việt Nam. Những hành động bạo lực không đi đến đâu cả. Những ai dùng tới những hành động bạo lực là

những người thiếu đường lối chính trị hoặc chính trị của họ đang đi vào con đường tị đứng trước những biến chuyển mới của thời cuộc.

Chúng tôi khâm phục các anh em trong Thông Luận đã giữ được bình tĩnh và đã tuyên bố cương quyết tiếp tục cuộc đấu tranh của mình mặc dầu các khủng bố và đe dọa.

Đặng Văn Long (chủ nhiệm, thay mặt ban biên tập Chroniques Vietnamiennes, Paris)

Bị giật dây

Mới đây, nghe nói quý vị bị bọn côn đồ nào đó tấn công và hành hung tại Hòa Lan, thú thiệt, tôi "nóng gà" lắm!

(...) Tôi tin là bọn côn đồ này phải được băng đảng hoặc phe nhóm nào đó giật dây hoặc thuê mướn... Dĩ nhiên, tội nó tự nhận là "chống cộng" để ôm lấy lá cờ chính nghĩa, hòng mập mờ đánh lộn con đen lừa gạt đồng bào, phá rối hàng ngũ quốc gia.

(...) Tôi suy đoán rằng: do làn sóng dân chủ hóa tại các nước cộng sản đang dâng cao, mấy lãnh tụ Việt cộng già nua xú mình lo sợ đám con cháu noi gương các nước cộng sản Đông Âu, đồng thời lại nghe lời "dụ dỗ" của Thông Luận nổi lên lật đổ chế độ, thành thử sai bọn nằm vùng xách động một số đồng bào nhẹ dạ, lời kéo một số phần tử chống cộng cực đoan, thuê mướn một mớ du đảng, rủ rê một vài thành viên nông cạn trong các tổ chức hội đoàn địa phương... thành lập một bọn phá rối Thông Luận trước cho... chắc ăn!

(...) Tóm lại, quý vị là những người có tâm huyết, có trình độ, lại rất ôn hòa với các phe nhóm (điều này làm tôi rất quý trọng quý vị). Tuy vậy, quý vị cần đề phòng bọn tiểu nhân, bọn bị cộng sản giật dây, bọn kháng chiến ma...

(...)

Phạm Ngọc Minh (San José, California)

Xin cảm tạ nhiệt tình của ông. Trong đấu tranh chính trị, chúng ta không gạt bỏ một giả thuyết nào, nhưng cũng không vội vã kết luận. Cộng sản có trăm mưu nghìn chước, nhưng chính nghĩa tất thắng.

Chưa gặp ai không lên án

(...) Hoàn toàn tán đồng các hành động và chủ trương của các anh chị. Bạo hành dù trong trường hợp nào cũng phải bị lên án. Sự im lặng đáng thất vọng nêu ra sợ rằng không đúng đâu. Riêng cá nhân tôi chưa gặp ai không lên án vụ bạo hành ghê tởm tại Hòa Lan.

Chúc các anh chị nhiều nghị lực, can đảm duy trì được ý nghĩ, chủ trương của mình và cũng là của nhiều người khác nữa.

Nguyễn Đức Vương (Montigny-le-Bretonneux, Pháp)

Đảng ta

Đảng ta đang gặp nhiều khó khăn. Các xứ Đông Âu thì không được kể đến nữa rồi. Thậm chí có xứ còn muốn cấm đoán cả đảng cộng sản nữa. (...)

Về kinh tế thả ra chút ít cho dân làm thấy có phần khá hơn, song không bù vào được viện trợ bị giảm. Chỉ còn cách xiết chặt chính trị, an ninh, đàn áp, lũng đoạn, thủ tiêu những ai chống đối để tranh thủ thời gian. (...)

Tin bạo hành tại Hòa Lan thật đúng lúc. Đảng ta phải tìm mọi cách khuyến khích, ủng hộ, thành lập và duy trì một phong trào rộng lớn nhằm mục đích gây ra nhiều vụ bạo hành quy mô hơn nữa thì thế nào chẳng ngự trị được thêm ít lâu nữa?!

N.T.C. (Paris)

Độc giả viết

Tại sao

Mỗi lần bọn con gây nhau
 Chú rầy "Con nhà tử tế
 Nói năng phải thật ngọt ngào"
 Rồi nay trên sách trên báo
 Chú, bác viết bài chửi nhau
 Đọc xong mẹ ba buồn bã
 Tại sao ?
 Tại sao ?
 Tại sao ?

Mỗi lần bọn con đánh nhau
 Bác la "Gà cùng một mẹ
 Lòng nào gà nở đá nhau"
 Thế rồi hôm nay con thấy
 Bác đưa tay đánh đồng bào
 Nhìn người thân thương
 Đắm máu
 Con khóc, con thấy lòng đau
 Tại sao ?
 Tại sao ?
 Tại sao ?

Hoài Việt Nguyễn Văn Hương (Paris, tháng 5 buồn 90)

Cảm hứng câu "Tata ơi, tại sao anh đó đánh bố" trong bài "Vài cảm nghĩ" của Quán Mỹ Lan, Thông Luận số 27, tháng 5-90.

Đừng để mất thời gian

(...) Chúng tôi thấy hiện nay là đúng lúc Thông Luận kết hợp những người có đồng quan điểm, lập ra một đoàn thể tranh đấu cho nhân quyền và dân chủ ở Việt Nam. Từ đó sẽ có cơ sở vững mạnh để thu hút quần chúng tạo thành một mặt trận có tầm vóc lớn, có thể giành được thắng lợi trong lúc tranh đấu và đối thoại với chính quyền cộng sản.

Chúng tôi được làm quen với Thông Luận từ tập sách Cơ Sở Tư Tưởng cho đến nay, luôn luôn đồng ý với lập trường đúng đắn của các anh. Mong các anh đừng để mất thời gian.

Lê Xuân Sơn (Sydney, Úc)

Thảm họa Việt Nam

(...) Thảm họa Việt Nam không phải chỉ vì có một Hồ Chí Minh (hiểu theo ý cụ Hoàng Văn Chí: Từ thực dân đến cộng sản, trang 53-63, 333) hay sự phân chia thế giới của hội nghị Yalta (trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết). Dân tộc Việt Nam đã bị phân hóa và chia rẽ trầm trọng, kể từ sau 45 năm tốt đẹp ngắn ngủi của Lê Thánh Tông và Lê Hiến Tông (1460-1504).

Đã gần 500 năm nay, chúng ta quên thực tế nhục nhã "huynh đệ tương tàn" ngủ giấc mơ "bốn ngàn năm văn hiến" và thỏa nguyện với vài đoạn sử lấy lòng. Xin hãy nghiền ngẫm lời cụ Trần Trọng Kim (Việt Nam Sử Lược, trang 18): "Dân Việt Nam mình mẫn..., song có únh tính vật, bài bác, nhạo chế, không kiên nhẫn, hay khoe khoang..." Phải chăng những cái hay không chế áp nổi những cái dở, mà lại bồi phụ thêm, đó là căn nguyên của thảm họa Việt Nam?

(...) Phải chăng dân ta giỏi tranh giành và dốt xây dựng?

Đỗ Khắc Mai (Sucy-en-Brie, Pháp)

Bài nhận trả

Báo đã lên khuôn, chúng tôi mới nhận được bài của:

- Yên Tử Cư Sĩ tỏ bày sự bất mãn trước vụ hành hung Thông Luận tại Hòa Lan

- Lâm Sơn không đồng ý với ông Kiêng trên ba điểm được phát biểu trên đài BBC, và cực lực lên án vụ bạo hành tại Hòa Lan. Xin ông cho tòa soạn biết quý danh và địa chỉ, kỳ tới chúng tôi sẽ đăng những ý kiến của ông.

Tuổi trẻ suy tư

Vấn đề đất nước chúng ta là mối ưu tư chung, tôi cũng như quý vị, người thanh niên trẻ như tôi cũng biết được, hiểu được và suy tư được vấn đề đất nước.

Nhân được đọc tờ báo Thông Luận tôi mới nảy sinh ý tham gia góp quan điểm của mình cho công cuộc chung; tôi hy vọng tuổi trẻ suy tư về đất nước sẽ được quý báo tận tình giúp đỡ. (...)

Xin kính chúc quý báo phát huy được quan điểm chân thật trong sáng để góp phần cho quê hương mau đạt kết quả.

Trần Văn Sang (Toronto, Canada)

Thông Luận hoan nghênh sự đóng góp của mọi giới, và đặc biệt là của giới trẻ. Chúng tôi đã nhận được bài "Con đường trước mắt" của bạn, nội dung có nhiều điều bổ ích, nhưng chúng tôi không thể đăng được vì khuôn khổ tờ báo không cho phép. Hy vọng nhận được những bài cô đọng hơn.

Trước hiện tình đất nước, người Việt hải ngoại lạc quan hay bi quan?

Trên đây là tựa đề một bài của ông Trần Văn Ân ở California, phân tích những phong trào đòi tự do dân chủ của người Việt hải ngoại. Bài này chúng tôi không đăng vì bán nguyệt san Ngày Nay ở Houston đã đăng trong số đầu tháng 04.90. Xin cáo lỗi cùng ông Ân và mong nhận được những bài khác của ông. Sau đây là trích đoạn kết của bài trên:

Sinh mệnh của dân tộc Việt Nam như vẫn còn chênh vênh giữa những câu hỏi không lời giải. Đó là:

1. Làm sao tìm được một giải pháp thỏa đáng cho cả người cộng sản lẫn người không cộng sản để tránh đổ máu thêm một lần nữa giữa người Việt với người Việt và dồn mọi tiềm năng vào việc xây dựng lại đất nước, đã nát tan vì cuộc chiến huynh đệ tương tàn?

2. Làm sao tạo được niềm tin và sự bao dung giữa những người đã chém giết nhau, đã bỏ tù nhau suốt nửa thế kỷ?

3. Và làm sao kéo Việt Nam ra khỏi vùng lầy ý thức hệ ngoại lai giả tạo, hiện không còn chỗ đứng trong tư duy nhân loại, để trở về với cội nguồn tinh thần Việt tính thuần, một tinh thần đã giúp dân tộc thoát được sự đô hộ của ngoại bang suốt mấy ngàn năm lịch sử?

Trần Văn Ân (San Lorenzo, California)

Tiến tới mẫu số tranh đấu chung

Ông Nghiêm Văn Thạch đã gửi cho Thông Luận bài trên đây, chúng tôi chưa kịp đăng thì bán nguyệt san Ngày Nay số ra ngày 1-5-90 đã đăng. Xin cáo lỗi cùng ông Thạch và xin trích đoạn kết của bài trên:

(...) Phân chia giản dị một bên là đảng cộng sản thiểu số, một bên là nạn nhân cộng sản đa số, có quá khích hay chăng? Tôi nghĩ đây là một thực trạng, không phải lời ngụy biện. Phân chia như thế không phải do ý viên vô lương muốn tận diệt cộng sản. Khi đòi hỏi dân chủ đa nguyên, chúng ta tự nhiên phải tôn trọng quyền đối lập, quyền bầu cử và ứng cử của mọi thành phần, tức là bao gồm cộng sản nếu lúc đó còn đảng viên, còn tổ chức chính trị theo chủ nghĩa Mác-Lê. Một đặc tính cao thượng - cũng là một nhược điểm dưới con mắt cộng sản - của con người dân chủ tự do, được trình bày trong câu nói bất hủ này: "Tôi không đồng chính kiến với bạn, nhưng tôi sẵn sàng đổ máu để bảo vệ quyền phát biểu của bạn". Nhận thức đúng đắn về hòa giải hòa hợp, là vấn đề khó khăn đối với đảng viên cộng sản Việt Nam, không phải của chúng ta.

Nghiêm Văn Thạch (Lognes, Pháp)

Hợp thân hữu Thông Luận

Ngày 20-5-90, buổi họp Thân Hữu Thông Luận đã diễn ra như dự trù, quy tụ trên 70 người.

Trước hết ông Nguyễn Gia Kiểng thay mặt ban biên tập cảm ơn những người bạn đã chia sẻ với Thông Luận về cuộc bạo hành tại Hòa Lan. Các ông Phạm Văn Biểu, Nguyễn Văn Ái, Nguyễn Đức Vương đã mạnh mẽ lên án cuộc bạo hành này, đặc biệt ông Nguyễn Từ Thiện phân tích:

1. Ta may mắn sống trong một quốc gia tự do, được hấp thụ tinh thần dân chủ, và ta chủ trương áp dụng tự do dân chủ, không dùng áp lực hay bạo lực để ép những người khác theo mình. Chỉ có những con người, những chế độ độc tài mới áp dụng phương pháp đó.

2. Chúng ta tranh đấu cho nền độc lập tự do của đất nước, nhưng đồng thời ta cũng tranh đấu để các quốc gia tự do chấp nhận cho nhập cư những người Việt còn sống trên các trại tị nạn ở Đông Nam Á. Qua những việc làm tệ hại như những gì xảy ra tại Hòa Lan thì còn quốc gia nào dám nhận người tị nạn nữa? Như vậy chính những việc bạo hành như kiểu ở Hòa Lan đã là những nguyên nhân chính đáng làm hại đến uy tín của người tị nạn và ngăn cản việc định cư của những người này.

3. Thông Luận có ghi lại hình ảnh của những người đã hành hung mình, có nghĩa là Thông Luận biết rất rõ những bộ mặt ấy, nhưng Thông Luận đã không trả thù, như vậy rất xứng đáng là những người trưởng thành. Tuy nhiên nên tìm hiểu tại sao vẫn có những người không hiểu hoặc không muốn hiểu những lập trường do Thông Luận đưa ra, nói với họ cách nào để họ hiểu ta và cùng ta tiến lên.

Tiếp theo là phần thời sự trong nước, tình hình càng ngày càng trầm trọng hơn lên qua những vụ đổ bể của các ngân hàng tín dụng, đình trệ hoạt động của các nhà máy điện, gây thêm hậu quả trầm trọng về an ninh. Vụ quản thúc linh mục Chân Tín, giáo sư Nguyễn Ngọc Lan làm chần động dư luận trong nước... Các ông Quán Phúc Cảnh, Nguyễn Văn Ái, Bùi Xuân Quang, Hoàng Khoa Khôi đã góp ý nói lên sự bối rối của đảng Cộng Sản.

Về thời sự quốc tế, đã đề cập đến tình hình khẩn trương tại Mông Cổ và các nước Đông Âu, nhất là tình hình chính trị rối ren tại Romania. Về vấn đề này, ông Trần Thanh Hiệp phân tích:

1. Người trong nội bộ cộng sản đánh đổ cộng sản dễ hơn người chống cộng ở ngoài.

2. Tình hình Romania biến chuyển mau lẹ vì có bàn tay của Nga nhúng vào, triệt hạ Ceausescu để đưa Iliescu lên.

3. Nếu có biến động ở Việt Nam sẽ có hai lực lượng quyết định: lực lượng những người thoát thai từ đảng cộng sản, và lực lượng đối lập ở trong và ngoài nước. Đảng cầm quyền hiện nay ở Romania vẫn là cộng-sản-không-Ceausescu. Những người Việt

chống cộng ở ngoài nước sau 15 năm đã xa cách tình hình trong nước. Ta cần phải phân tích tất cả những yếu tố để tổ chức cho được một lực lượng đối lập hữu hiệu.

Bước qua phần hai là đề tài "Đóng góp vào việc tổ chức một mặt trận đối lập" do ông Nguyễn Văn Huy, một thành viên của ban biên tập Thông Luận, dẫn nhập.

Trước hết ông Nguyễn Gia Kiểng đã minh xác đây chỉ là một buổi thảo luận chuyên đề về kỹ thuật tổ chức, không phải để thành lập một tổ chức đối lập như đã có người lầm tưởng.

Theo ông Huy, mặt trận là một tập hợp có tổ chức của nhiều tổ chức chính trị cùng tranh đấu cho một mục đích chung và giải tán sau khi mục tiêu đã đạt được. Mặt trận đối lập tại Việt Nam có mục tiêu chống lại chính quyền đương thời, thiết lập dân chủ đa nguyên.

Dựa trên ba tiêu chuẩn: dân chủ đa nguyên hay không, chấp nhận hòa giải hòa hợp dân tộc hay không, bạo động hay bất bạo động, hiện nay tại hải ngoại nói chung có ba xu hướng chính:

1. Dân chủ đa nguyên, hòa giải hòa hợp dân tộc, bất bạo động.
2. Dân chủ đa nguyên, không hòa giải hòa hợp dân tộc, bạo động.
3. Dân chủ đa nguyên, không hòa giải hòa hợp dân tộc, bất bạo động.

Những cá nhân và tổ chức, tùy theo nhạy cảm chính trị của mình, nên kết hợp với các cá nhân và tổ chức khác có cùng một trong những xu hướng nêu trên. Không nên có tham vọng kết hợp được tức khắc mọi khuynh hướng. Nhưng khi cần hành động, các kết hợp trên đây vẫn có thể làm chung một công tác đột xuất nhất định.

Mặt trận đối lập phải mang tính thức thời, sử dụng những phương tiện hiện đại, dựa trên nền tảng:

1. Đoàn kết trên một cơ sở tư tưởng chỉ đạo, không đoàn kết quanh một lãnh tụ.
2. Những người lãnh đạo phải có tinh thần trách nhiệm, có sáng kiến, biết phối hợp hành động, liên kết với những tổ chức đang có, nội bộ phải tản quyền và uyển chuyển để thích nghi với từng hoàn cảnh, không tập trung quyền hành vào tay một người.
3. Lực lượng nhân sự không cần đồng, nhưng đa dạng, trình độ chuyên môn cao.

Vấn theo ông Huy một tổ chức hải ngoại có ưu điểm hoạt động công khai, có nhiều phương tiện vật chất, nên suy nghĩ nghiên cứu đưa ra một dự án chính trị cho mai sau, và vận động ngoại giao để hậu thuẫn cho cuộc tranh đấu chung. Còn tổ chức trong nước thì có khả năng kết hợp đông đảo hơn, hiểu rõ nhu cầu quần chúng, có thể tác động trên quần chúng và thực hiện công tác vận động rất quan trọng.

Sau cùng tránh dứt giai đoạn để trở thành một lực lượng hữu danh vô thực.

Sau phần dẫn nhập, đã có sự đóng góp của bà Như Lê, ông Huỳnh Hùng, ông Hoàng Khoa Khôi, anh Dũng (thư viện Diên Hồng), ông Trần Thanh Hiệp. Phần đông bày tỏ ước vọng thấy một mặt trận đối lập có tầm vóc sớm ra đời.

Kỳ họp tới dự định vào tháng 9 (tháng 7 nghỉ hè), ngày giờ sẽ được thông báo sau.

Quản Mỹ Lan
lược thuật

Báo Quân Đội Nhân Dân nhận định đối lập hải ngoại

Báo Quân Đội Nhân Dân, cơ quan tuyên truyền của quân đội cộng sản Việt Nam, từ tháng 4-1990 đã chiếu cố đặc biệt đến cộng đồng người Việt hải ngoại và các lập trường của các tổ chức chính trị tại hải ngoại. Thông Luận được chiếu cố kỹ nhất.

Trong một bài bình luận của tòa soạn, được phát thanh lại trên đài Hà Nội vào ngày 15 tháng 4-90, tờ Quân Đội Nhân Dân trích lại bài "Tiếp Tục Thế Chủ Động Chính Trị" (Thông Luận số 23) để cho rằng nhóm chủ trương Thông Luận cũng lý luận giống hệt như các ông Nixon, Bush, Brezinski và còn cao ngạo hơn nữa trong khi lớn tiếng đòi hỏi chấm dứt chế độ cộng sản và thay thế bằng dân chủ đa nguyên.

Ngày 28-4-90, một bài khác, ký tên Phan Hải Nam, phân tích chiến lược của Thông Luận đối với cộng sản qua bài "Nhận Diện Dân Chủ Đa Nguyên" của ông Trần Thanh Hiệp (TL số 23) và kết luận rằng dân chủ đa nguyên chỉ là một chiêu bài được đối lập sử dụng để đánh đổ chế độ cộng sản mà thôi. Bài báo kêu gọi đảng viên cộng sản đề cao cảnh giác trước âm mưu của "đế quốc và bọn phản động lưu vong".

Tờ Quân Đội Nhân Dân cũng đã cố tình bỏ qua một bên lập trường Hòa Giải Dân Tộc để trình bày Thông Luận như một tổ chức chống cộng cực đoan và nguy hiểm, muốn tiêu diệt đảng và chủ nghĩa cộng sản. Như vậy phải hiểu rằng người cộng sản e ngại lập trường Hòa Giải Dân Tộc còn hơn cả lập trường Dân Chủ Đa Nguyên, bởi vì tác dụng của Hòa Giải Dân Tộc là làm tiêu tan nhu cầu tự vệ để sống còn của cán bộ cộng sản bằng cách làm cho họ hiểu rằng không có gì khiến họ phải lo sợ cả, đất nước hậu cộng sản sẽ có chỗ

đứng xứng đáng ngang nhau cho mọi người, trong đó có họ.

Một nhận định khác là người cộng sản vẫn chưa bỏ được cái tâm lý ngoại thuộc. Dù không có chứng cứ nào, tờ Quân Đội Nhân Dân vẫn khẳng định là các tổ chức đấu tranh hải ngoại được nuôi dưỡng, tài trợ bởi "Đế Quốc Mỹ". Cái lối vu cáo, bôi bả này không biết đến bao giờ người Việt Nam mới bỏ được? Thái độ coi thường đồng loại xuất phát từ sự thiếu kính trọng đối với chính mình.

Người ta cũng còn có thể đặt câu hỏi tại sao tờ Quân Đội Nhân Dân và đài Hà Nội bỗng nhiên "quảng cáo" cho đối lập Việt Nam hải ngoại như vậy? Một lý do là những lập trường của đối lập hải ngoại đầu sao cũng đã khá phổ biến ở trong nước và càng ngày càng được phổ biến hơn nên đảng cộng sản đã thấy cần lên tiếng để ngăn chặn; ít nhất là để hãm dọa những người đọc và phổ biến những lập trường của báo chí Việt Nam hải ngoại rằng họ có thể bị kết tội phản động. Nhưng điều đặc biệt đáng lưu ý là công tác chính trị này đáng lẽ phải do tờ Nhân Dân - cơ quan chính trị của đảng cộng sản - phát động thì lại do tờ Quân Đội Nhân Dân, cơ quan của quân đội tung ra trong khi, nói chung, đối lập Việt Nam hải ngoại không hề hay rất ít khi đã kích quân đội mà trái lại đôi khi còn nói lên những thiệt thòi và chịu đựng của người lính cộng sản. Khó có thể biết được lý do chính xác nhưng điều chắc chắn là trong vụ này quân đội và đảng đã không đồng bộ.

Xiết lại để chuẩn bị bung ra ?

Linh mục Chân Tín và cựu linh mục Nguyễn Ngọc Lan đã bị quản thúc tại gia từ ngày 16-5. Hai nhân vật này có tiếng là khuynh tả, riêng ông Chân Tín đã từng vào bụng tham gia "Liên Minh Dân Tộc Dân Chủ và Hòa

Bình", một tổ chức ngoại vi của cộng sản trước năm 1975. Ông Lan được biết tới qua những bài viết tả khuynh và phản chiến. Sau năm 1975, cả hai nhân vật này đều bất mãn với chế độ, họ là hai người cứng rắn nhất với chính quyền cộng sản trong vụ Phong Thánh năm 1988. Hai ông bị kết tội là đã liên lạc và giao tài liệu cho đối lập lưu vong. Nhiều người công giáo khác ít tên tuổi hơn hai ông Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan đã bị bắt giữ, con số tổng cộng không được biết rõ, nhưng đã lên tới hàng ngàn người trên toàn quốc vì đây trước hết là một biện pháp đàn áp để uy hiếp tinh thần.

Mặt khác, nhiều nguồn tin cho hay, hai ông Nguyễn Hộ (cựu chủ tịch Tổng Công Đoàn, cựu chủ tịch Câu Lạc Bộ Kháng Chiến) và Huỳnh Tấn Mẫm (cựu tổng biên tập báo Tuổi Trẻ) đã bị bắt. Cả hai ông này là những đảng viên cộng sản kỳ cựu. Ông Mẫm đã từng nằm vùng tại Sài Gòn và làm chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn trước khi bị bắt và bị đày đi Côn Đảo.

Chiến dịch xiết lại này được tung ra vào giữa lúc có những dấu hiệu rõ rệt cho thấy đảng cộng sản Việt Nam đang chuẩn bị để làm những nhượng bộ rất căn bản.

Nghị quyết hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp Hành Trung Ương, được công bố ngày 25-4-90, trái hẳn với những nghị quyết trước đây không đề cập một lần nào đến "chủ nghĩa Mác-Lênin", "vô sản chuyên chính", và ngay cả "tiến lên chủ nghĩa cộng sản". Lần đầu tiên trí thức được nhìn nhận là nền tảng của xã hội, cùng với công nhân và nông dân. (Trước đây xã hội Việt Nam được đảng cộng sản coi là xã hội của giai cấp công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo).

Sự bài xích chủ nghĩa đa nguyên cũng đã bớt phần gay gắt. Đa nguyên chỉ còn bị coi là một trong những hiện tượng bị quan, giao động cần được khắc phục.

Nhưng khắc phục như thế nào? Ông Trần Bạch Đằng, một nhân vật hết lên rồi lại xuống, hết xuống rồi lại lên, nhưng hiện nay đang lên và đang là cánh tay mặt của ông Nguyễn Văn Linh, được phép tuyên bố (báo Le Monde ngày 23-5-90) rằng vấn đề thực sự không phải là chống chế độ đa đảng mà thực ra là chống sự thành lập của các băng đảng tệ đoan xã hội. Phải chăng đây là cách nói chữa, chuẩn bị cho một nhượng bộ lớn? Đi xa hơn nữa, ông Trần Bạch Đằng khẳng định là đảng cộng sản Việt Nam sẽ phải từ bỏ độc quyền chính trị và sẽ mời vào chính phủ một số bộ trưởng không cộng sản.

Trong vòng một năm nữa, trước khi đại hội VII khai mạc vào tháng 6-1991, đảng cộng sản Việt Nam sẽ còn hai hội nghị Trung Ương Đảng, trong đó họ sẽ phải lấy những quyết định chiến lược quan trọng. Cho tới hiện nay rõ ràng là đảng cộng sản không muốn chấp nhận các đảng phái đối lập mà chỉ thả lỏng Mặt Trận Tổ Quốc thêm chút nữa và dành một vài ghế đầu trong hội đồng bộ trưởng cho một số người không cộng sản nhưng biết vâng lời. Tuy vậy bối cảnh quốc tế và quốc nội biến chuyển rất mau chóng và chắc chắn đảng cộng sản, sau những tiền liệu sai lầm trong quá khứ, đã dự trù cả trường hợp phải làm những nhượng bộ thực sự cơ bản.

Nhân dân vô sản thế giới, hãy vùng lên chống chuyên chính vô sản

Theo truyền thống, ngày Quốc Tế Lao Động 1-5 là ngày mà các nước xã hội chủ nghĩa phổ trương lực lượng bằng những cuộc biểu tình tuần hành vĩ đại và trên khán đài danh dự các vị chức sắc của chế độ, ngực đầy huy chương, vẫy tay chào mừng giai cấp vô sản hàng hàng lớp lớp biểu dương lực lượng

với khí thế hùng mạnh của cờ xí và biểu ngữ đỏ chói.

Riêng năm nay, người ta chứng kiến những hiện tượng vô cùng đặc sắc nói lên bản chất suy thoái, xuống dốc của chủ nghĩa cộng sản.

Tại Bắc Kinh, quảng trường Thiên An Môn vắng tanh vì nhà cầm quyền Trung Quốc, sợ những biến cố chống đối tương tự đã xảy ra tại đây vào mùa xuân năm ngoái, đã cấm không cho dân chúng tụ họp.

Tại Moskva, tin tưởng vào ngôi sao đang lên của mình với chính sách cởi mở đổi mới, lần đầu tiên trong lịch sử Liên Xô, Gorbachev đã cho phép các nghiệp đoàn cũng như các đoàn thể nhân dân không tùy thuộc đảng cộng sản xô-viết được biểu tình tuần hành tại Công trường Đỏ.

Những biến cố xảy ra đã đi ngoài dự tính của Gorbachev. Dân chúng đã dả đảo và trưng những biểu ngữ chống đối chế độ nói chung và cá nhân Gorbachev nói riêng, vì những thất bại kinh tế hậu quả của tình trạng cởi mở chính trị nửa chừng dưới áp lực của các thành phần bảo thủ. Chịu trận suốt 15 phút đồng hồ, Gorbachev và các chức sắc của chế độ đã không chịu nổi và đã quay lưng đi vào điện Kremlin.

Quê hương vô sản thế giới bây giờ không còn giữ truyền thống thiêng liêng cố hữu. Lòng dân đã từ bỏ chế độ, chế độ sẽ sụp đổ và cùng một lúc các vị lãnh tụ sẽ "đi đong" nếu họ không sớm thay đổi thực sự.

Những tiết lộ của đại tá phản gián M.

Từ Express số 2028 ra ngày 18-24 tháng 5-90 cho biết đại tá phản gián M. của Đông Đức tiết lộ là Liên Xô đã có kế hoạch loại bỏ chính quyền độc tài Erich Honecker từ mấy năm trước. Ngay từ năm 1986, giám đốc cơ quan phản gián Liên Xô Vladimir Kriuchkov đã bắt đầu

phát động chiến dịch dụ các nhân viên của cơ quan gián điệp Đông Đức vào làm việc cho cơ quan KGB. Năm sau, vào ngày 6-2-87 trùm gián điệp Markus "Mischa" Wolf của Đông Đức rời bỏ cơ quan và qua làm việc tại Moskva trong kế hoạch hạ bệ Honecker.

Ngày 7-10-89, khi Gorbachev ghé Đông Berlin để cho Honecker "nụ hôn của tử thần" cũng là ngày mà bộ nội vụ Đông Đức tổ chức chiến dịch "sống còn". Bộ trưởng nội vụ Đông Đức Erich Mielke đã kêu gọi khẩn cấp 85 ngàn đồng chí của cơ quan cảnh sát chính trị Stasi hãy tìm cách tự bảo vệ và bảo vệ gia đình của họ. Nghĩa là phải lẩn trốn, lánh mặt chờ những ngày sáng sủa hơn. Sau đó vài ngày, một chương trình "bảo vệ xã hội" đã được đưa ra: nhân viên nào muốn nghỉ có thể từ bỏ cơ quan với một lý lịch mới, gột bỏ những liên hệ quá khứ phục vụ cho Stasi.

Trở lại Việt Nam, Hà Nội đã bị Liên Xô bỏ rơi. Nhất là sau kỳ hội nghị 8 của Trung Ương Đảng, Nguyễn Văn Linh đã đích danh chỉ trích các lãnh tụ Liên Xô. Xứ này đã thay đổi hoàn toàn chính sách của mình đối với Việt Nam nói riêng và các xứ trong vùng Đông Nam Á nói chung. Từ những giảm thiểu viện trợ kinh tế cho Việt Nam đến vụ rút ra khỏi căn cứ Cam Ranh, bây giờ Liên Xô đang phát động chiến dịch thân thiện với các nước vùng Đông Nam Á, nhất là các nước trong tổ chức chống cộng ASEAN.

Người ta tự hỏi với đà này tương lai những nhà lãnh đạo của Trung Ương Đảng CSVN sẽ ra sao?

Truyền đơn và biểu tình tại Sài Gòn

Trong dịp lễ Lao Động ngày 1-5-1990, một số truyền đơn chống chính quyền đã xuất hiện tại Sài Gòn. Nội dung các truyền đơn này lên án chính quyền

cộng sản và kêu gọi đồng bào đấu tranh đòi dân chủ đa nguyên. Các truyền đơn này có lẽ đã đóng góp vào quyết định bắt giam và quản lý tại gia một số người mặc dầu nhà cầm quyền cộng sản không nêu ra được chứng cứ nào cả.

Một hiện tượng rất mới cũng đã xuất hiện. Hầu như ngày nào cũng có những cuộc biểu tình nhỏ trước trụ sở các ngân hàng và hợp tác xã tín dụng. Các cuộc biểu tình qui tụ khoảng vài chục người đòi được trả lại số tiền ký thác. Dần dần các cuộc biểu tình này đã đổi bản chất và biến thành những cuộc biểu tình chống chính sách của nhà nước. Hiện nay đã có những cuộc biểu tình tụ tập hơn 100 người nhưng chưa có đòi hỏi chính trị nào được đưa ra cả. Trong một xã hội mà sự bất mãn và đòi hỏi dân chủ đã lên cao, tất cả có thể thay đổi mau chóng. Tại Mông Cổ, các biến cố đã dồn dập xảy ra đưa đến sự sụp đổ của chính quyền cộng sản chỉ vì một lời tuyên bố của nhà vô địch cờ tướng Gary Kasparov trên nguyệt san Playboy.

Kasparov nói rằng Gorbachev không thể có tiền để tài trợ chương trình canh tân trừ khi là đem bán nước Mông Cổ cho Trung Quốc. Sinh viên Mông Cổ đã phẫn nộ biểu tình phản đối lời tuyên bố này, cho rằng nó chứng tỏ sự khinh thường của người Nga đối với họ. Các cuộc xuống đường từ nhỏ trở thành lớn, cuối cùng đã làm gục ngã chế độ cộng sản tại nước này.

Hội nghị Manila về tị nạn Việt Nam

Một hội nghị quốc tế về tị nạn Việt Nam đã nhóm họp tại Manila trong hai ngày 17 và 18-5-90, với sự tham dự của 30 nước, trong đó có Việt Nam và các nước tiếp cư người tị nạn.

Mở đầu hội nghị, chủ tọa Sergio Vieira de Mello, đại diện Cao Ủy Tị Nạn LHQ, đã lớn

tiếng báo nguy vấn đề cưỡng bách hồi hương, gọi nó là một "thảm kịch lớn của nhân loại". Nếu không tìm ra giải pháp thỏa đáng, Anh Quốc dự trù sẽ bắt đầu trở lại chương trình cưỡng bách hồi hương tị nạn Hồng Kông vào đầu tháng 7-90.

Phái đoàn Mỹ và phái đoàn Việt Nam đã bị đa số các nước tham dự chỉ trích mạnh mẽ. Mỹ bị chỉ trích vì không chấp nhận lời đề nghị của phái đoàn Anh mở một trại tại đảo Guam để tạm cư khoảng 9.000 người tị nạn Hồng Kông.

Trong khi đó Việt Nam bị chỉ trích vì không có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn những cuộc ra đi bằng đường biển. Cũng nên nhắc lại là phong trào vượt biên không hề suy giảm, tuy thuyền nhân bị Mã Lai và Indonesia xua đuổi, sau Hồng Kông và Thái Lan. Các thuyền nhân đang có khuynh hướng thay đổi hải trình đi thẳng qua Úc Châu.

Ông Laurel, đại diện Philippines, cho biết các nước tiếp nhận đầu tiên sẽ cho lệnh các tòa đại sứ của họ tại Mỹ và Việt Nam phản đối chính thức về những chính sách trên.

Vài phái đoàn, với sự bảo trợ của Cao Ủy Tị Nạn, đã đề nghị các nước phản đối chương trình cưỡng bách hồi hương hãy mở những trại tạm cư trên đất nước mình.

Hội nghị đã kết thúc đầu voi đuôi chuột, hẹn nhau họp kỳ tới tại Genève.

Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn qua đời

Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn, Tổng Giám Mục Hà Nội, giáo chủ công giáo Việt Nam, đã đột ngột qua đời vì bệnh tim ngày 18-5-90, hưởng thọ 69 tuổi.

ĐHY Trịnh Văn Căn thụ phong linh mục năm 1949, được bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục phó năm 1963, làm TGM năm 1978 khi ĐHY Trịnh Như Khuê qua đời, và trở thành vị hồng y

thứ hai trong lịch công giáo Việt Nam năm 1979. Ngoài địa phận Hà Nội, ĐHY Căn còn kiêm bốn giáo phận: Huế, Hưng Hóa, Thái Bình và Thanh Hóa, và là chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Trong chức vụ đó, ĐHY Căn đã làm một điều đáng ghi nhớ cho giáo hội công giáo Việt Nam là gửi thỉnh nguyện thư xin Tòa Thánh tôn phong 117 thánh tử đạo, và đã nhất quyết không khuất phục trước sức ép của chính quyền cộng sản để rút lại thỉnh nguyện thư đó.

Khi tòa TGM chính thức loan báo hung tin ngày 20-5, rất đông tín đồ đã chít khăn tang đến tòa TGM và các đường phố chung quanh nhà thờ chính tòa Hà Nội để tỏ lòng thương tiếc.

Thánh lễ an táng đã được cử hành trọng thể ngày 23-5 tại nhà thờ chính tòa Hà Nội, do ĐHY Roger Etchegaray, đặc sứ của Đức Giáo Hoàng, chủ sự. Cùng ngày, tại Roma, ĐGH Gioan Phaolô II đã cử hành thánh lễ cầu nguyện, với sự hiện diện của Đức Cha Nguyễn Văn Thuận, TGM phó địa phận Sài Gòn, đang có mặt tại Roma.

Vấn đề kế vị là một vấn đề nan giải, vì các TGM miền Bắc đã tới tuổi về hưu, còn các TGM miền Nam sẽ bị chính quyền cản trở, không cho ra phục vụ miền Bắc.

Nghệ Tĩnh lại đói nặng

Nạn đói kinh khủng đã xảy ra tại miền Bắc trong khi miền Nam vẫn còn gạo.

Năm nay thực trạng đó còn đáng phẫn nộ hơn nữa. Trong khi Việt Nam xuất cảng 1,4 triệu tấn gạo, trở thành nước xuất cảng gạo thứ ba trên thế giới, và hàng trăm ngàn tấn gạo đang bị ẩm mục tại Sài Gòn, thì đồng bào Nghệ Tĩnh lại đói và

đói nặng. Ngay từ cuối tháng 2 toàn tỉnh đã có 1,2 triệu người đói trầm trọng mà tới nay vẫn chưa có biện pháp nào giải quyết. Nạn đói càng ngày càng gay gắt hơn, cuối tháng 3 đã có quá phân nửa dân chúng Nghệ Tĩnh bị đói, trong đó 400.000 người hoàn toàn đói gay gắt phải ăn củ chuối, lá bầu, lá bí, v.v... Ở các huyện Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Diên Châu, Nghi Xuân, Quỳnh Lưu, Hương Sơn, Thành Hương, Hương Khê hàng đoàn hàng khất lữ lượt kéo nhau đi ăn xin trong khi không có ai còn gì để cho cả. Các rừng thông vừa mới ươm trồng đều bị đoàn người đói chặt trụ hết để lấy củi đem bán kiếm ăn.

Đường xe lửa Thống Nhất hiện chạy khá đều, chở gạo từ Sài Gòn ra Nghệ Tĩnh chỉ mất hai ngày. Nhà nước cộng sản nếu thực sự muốn cứu đói, nạn đói có thể chặn đứng được ngay tức khắc. Tuy vậy đến nay, sau hơn hai tháng, Nghệ Tĩnh vẫn tiếp tục đói và gạo vẫn tiếp tục mục trong kho Sài Gòn.

Tại sao cúp điện?

Từ ngày 9-3-1990, tại Sài Gòn điện đã bị cúp một ngày mỗi tuần. Kể từ 23-3, lại cúp thêm hai ngày mỗi tuần. Điện bị cúp từ 6 giờ sáng tới 6 giờ chiều, bất luận là hộ tư nhân, công sở hay xí nghiệp.

Lý do được đưa ra là các đập Trị An và Đa Nhim thiếu nước nên không thể phát điện với công suất cao. Đây là một hậu quả tai hại của nạn phá rừng lấy gỗ xuất khẩu một cách vô trách nhiệm. Vì cây rừng bị tàn phá nên đã không còn giữ lại được nước nữa sau mùa mưa. Vào cuối mùa khô, lượng nước chảy về các hồ Đa Nhim và Trị An đã giảm hẳn.

Nhưng các kỹ sư ngành thủy điện vừa lên tiếng phủ nhận lập luận trên. Theo thiếu tướng Trần Văn Danh, nguyên là thứ trưởng bộ Năng lượng kiêm trưởng ban chỉ đạo xây dựng công trình thủy điện Trị An, và ông Lê

Quang Huyền, phó giám đốc Công ty khảo sát thiết kế điện II, thì công suất phát điện của Trị An chỉ sút giảm độ hơn 10% vì nước cạn. Sở dĩ điện bị cúp là vì nhiệt điện, đáng lẽ phải phát 4,3 triệu kW. giờ mỗi ngày - tức là gần gấp đôi thủy điện - đã không hoạt động được như dự kiến.

Nhiệt điện không có khả năng cung cấp nổi số điện dự trữ vì dầu đã cạn hết. Vào ngày 5-4-90, số lượng dầu dự trữ tại nhà máy Thủ Đức là 5.800 tấn chỉ đủ 7 ngày chạy máy, nhà máy điện Trà Nóc cũng chỉ còn dầu đủ chạy 8 ngày.

Các tỉnh miền Bắc, tuy không có vấn đề hồ nước cạn như trong Nam, nhưng cũng có vấn đề: điện không bị cúp nhưng nhiều khi phát ra yếu đến nỗi không sử dụng được.

Việt Nam xuất cảng dầu năm vừa qua và còn dự định tăng gấp đôi số dầu xuất cảng năm 1990.

Xuất cảng dầu mà không có dầu để chạy máy điện. Xuất cảng gạo mà Nghệ Tĩnh lại đói!

Việt Nam có bao nhiêu dân?

Theo bản công bố kết quả tổng điều tra dân số ngày 1-4-1989 của Ban Chỉ Đạo Tổng Điều Tra Dân Số Trung Ương, dân số Việt Nam là 64,4 triệu người.

Tính từ cuộc tổng điều tra dân số ngày 1-10-1979, dân Việt Nam tăng thêm 11,7 triệu người. Tỷ lệ tăng hàng năm là 2,3%. Đây là một tỷ lệ cao.

Cũng theo bản công bố này thực trạng văn hóa của dân tộc Việt Nam rất là báo động.

Có khoảng 5,4 triệu người từ 10 tuổi trở lên chưa biết đọc biết viết, tức 11,5% dân số.

Tỷ lệ thất học của phái nam là 12%. Trình độ kỹ thuật của phái nam được liệt kê như sau: 6,3% có trình độ kỹ thuật bậc 3 trở lên, 3,1% tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, 2,5% tốt nghiệp cao đẳng và đại học và 76,1%

còn lại ở trình độ biết đọc biết viết.

Tỷ lệ thất học của phái nữ là 16%. Số người có trình độ chuyên môn kỹ thuật là 2,1%, 3,3% tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp và 1,9% có trình độ đại học và 76,7% chỉ biết đọc biết viết.

Dân tộc Việt Nam có thể được xem là một dân tộc trẻ.

Tỷ lệ trẻ em dưới 15 tuổi là 39%. Số người trên 60 tuổi chỉ chiếm 7% dân số. 54% còn lại đang ở tuổi có sức lao động. Bản công bố kết quả cho biết tỷ lệ thất nghiệp là 11% tại các thành phố và thị xã lớn. Trên thực tế tỷ lệ này còn cao hơn rất nhiều, không ai khai là đang bị thất nghiệp thực thụ hay trá hình vì nếu thành khẩn khai báo có thể sẽ bị đưa vào những trại lao động cưỡng bách.

Tình trạng nhà ở của dân chúng rất đáng quan ngại.

Bản công bố nhìn nhận hiện còn rất nhiều hộ gia đình đang sống trong điều kiện thiếu tiện nghi và vệ sinh tối thiểu. Tại các thành phố Sài Gòn, Hải Phòng và Hà Nội, 21% hộ có diện tích cư trú bình quân đầu người dưới 4 mét vuông. Theo điều tra riêng của Thông luận, diện tích cư trú bình quân đầu người tại Hà Nội là 2 mét vuông.

Người lao động Việt Nam tại Đông Âu bị kỳ thị

Nhiều bài báo, mà Thông Luận cũng đã phản ánh, nói lên tình trạng cơ cực của 80.000 người lao động Việt Nam tại Liên Xô. Giờ đây người lao động Việt Nam ở Liên Xô có thể coi như là được may mắn nhất, kể đến là ở Bulgaria. Đông Đức và Tiệp Khắc đã trở thành những địa ngục.

Báo Lao Động ngày 29-4-90 xuất bản tại Hà Nội cho biết về người lao động Việt Nam tại Bulgaria như sau: 20% là công nhân có tay nghề, 80% còn lại gồm đủ mọi loại: những người

không có nghề nghiệp, sinh viên, được sĩ, giáo sư, bác sĩ, nhạc sĩ, cán bộ thú y, hiệu trưởng, hiệu phó, ký giả, v.v... tất cả đã cất giấu bằng cấp, hối lộ để đi làm công nhân xuất khẩu với hy vọng kiếm tiền giúp đỡ gia đình. Sự tham nhũng và móc ngoặc của cán bộ tuyển chọn nhiều khi cũng khiến cho bọn tội phạm hình sự được ra nước ngoài lao động. Cũng có trường hợp nhiều em bé khai gian tuổi để được đi lao động nước ngoài.

Do tình trạng tay nghề không có, ăn uống không đủ và di chuyển khó khăn, công nhân Việt Nam phần lớn đều thất vọng trước một thực tế mà họ không ngờ trước được sự vất vả. Do đó họ đau ốm thường xuyên và khi làm việc cũng thường có hiện tượng đi trễ về sớm.

Điều trầm trọng nhất là tình trạng an ninh rất tồi tệ. Mọi chuyện giữa người Việt Nam với nhau, chính quyền Bulgaria đều để mặc. Chính vì vậy mà nạn băng đảng, trộm cướp lộng hành một cách đáng sợ. Nhiều băng đảng bắt người của băng đảng kia về giam giữ và tra khảo.

Phía chính quyền cộng sản Việt Nam cũng không cử công an theo để giữ trật tự an ninh trong một cộng đồng người Việt gần 25.000 người, nên những chuyện xử lý theo luật giang hồ là chuyện thường tình. Thiệt thòi là những người không đủ sức để tự vệ.

Cũng có rất nhiều trường hợp người Việt sinh sống bất hợp pháp tại Bulgaria bằng những nghề tay trái như "bắt rần" (nghĩa là thúc đẩy thật sớm đi xếp hàng mua nhu yếu phẩm về bán lại), hoặc mua qua bán lại. Trong một nhà máy có tới 90% công nhân Việt Nam là lao động giả, chỉ móc nối để có danh nghĩa công nhân nhưng thực sự là suốt ngày đi chạy hàng.

Bulgaria, cũng như hầu hết các nước Đông Âu, đã quyết định gửi trả về Việt Nam tất cả những người lao động trước cuối năm 1990. Tuy vậy do thủ tục

cầu thả, tháng 4-90 vẫn còn những người mới từ Việt Nam qua. Họ sẽ là những người bị thiệt thòi lớn, họ đã phải đút lót để được đi lao động tại Đông Âu với hy vọng sẽ kiếm được tiền, trả được nợ và còn lời. Hy vọng này sẽ khó thành sự thực như với nhiều người đi trước.

Tại Đông Đức hơn 5.000 người Việt Nam đã lợi dụng cơ hội bức tường Berlin sụp đổ để trốn qua Tây Đức xin tị nạn. Những người còn lại (khoảng 60.000) đang là nạn nhân của nhiều thái độ kỳ thị chủng tộc, bị gọi là Vici, nhiều người đã bị hành hung.

Tuy vậy không ở đâu an ninh của người lao động Việt Nam bị đe dọa như ở Tiệp Khắc. Do biện pháp đại ân xá của tổng thống Vaclav Havel, rất nhiều tội phạm hình sự đã được phóng thích. Bọn Skinhead (đầu trọc) thi nhau tìm người Việt Nam mà đánh. Chúng đã giết nhiều người. Tình trạng nguy ngập đến nỗi tổng thống Havel đã cách chức bộ trưởng nội vụ Tiệp vì không bảo đảm được an ninh cho khoảng 37.000 người Việt Nam lao động tại đây.

Người ta có thể tiên liệu là sang năm 1991 sẽ không còn người Việt Nam lao động ở nước ngoài nữa. Đây sẽ là một mất mát kinh tế cho chính quyền cộng sản Việt Nam. Tiền (một phần tiền lương bị nhà nước lấy trực tiếp) và hàng hóa của những người lao động Đông Âu đã là một trong những yếu tố khiến cho lạm phát không tăng vọt trong năm qua.

Tổ chức Hoàng Cơ Minh đối trả trắng trợn

Hitler và Stalin đều lý luận rằng muốn nói dối để được người ta tin phải nói dối thật trắng trợn, phải bịa đặt hoàn toàn, bởi vì khả năng ngờ vực của con người chỉ có giới hạn thôi, do đó ít ai có thể ngờ là có thể có sự bịa đặt tuyệt đối. Tổ chức Hoàng Cơ Minh xem ra rất thuộc bài

bản phát xít.

Đại Nam Thông Tấn, "hãng tin" của tổ chức này chuyên môn về nghề bịa đặt trắng trợn để bôi nhọ những người và tổ chức mà tổ chức Hoàng Cơ Minh không ưa, lại một lần nữa vừa giở ngón nghề này ra với Thông Luận.

Trong một "bản tin" ngày 23-4-90, một tuần sau ngày xảy ra cuộc bạo hành tại Hòa Lan, tổ chức đưa tin bịa bợn này đã bịa đặt trắng trợn như sau:

"Sau phần trình bày của ông Nguyễn Gia Kiểng về lập trường hòa hợp hòa giải một số vị cao niên tham dự đã nêu câu hỏi về lập trường thật sự của nhóm (...) thì các diễn giả đã trả lời không rõ ràng và tỏ vẻ không coi trọng đồng bào (theo lời một người hiện diện) khiến sự to tiếng xảy ra và đưa đến sự xô xát..."

Rõ ràng là bài bản của con cháu Hitler-Stalin. Những ai có mặt ở buổi họp đều thấy rõ là bọn côn đồ đã tràn vào phòng họp giữa lúc ông Kiểng đang thuyết trình và bầu không khí đang vui vẻ, chúng lập tức ra tay hành hung rồi tẩu thoát ngay sau đó, trước sự phẫn nộ của mọi người. Chẳng có ai đưa ra câu hỏi nào cả, nói gì đến "một số các vị cao niên". Trơ trẽn hơn nữa, Đại Nam Thông Tấn còn cho thêm chi tiết là "một số cụ lớn tuổi bị ban tổ chức xô đẩy".

Trong cùng "bản tin" này, Đại Nam Thông Tấn cũng xuyên tạc trắng trợn lời tuyên bố của ông Kiểng trên đài BBC "đầu tháng 3 năm nay" và viết "Ông Kiểng khen ngợi đảng cộng sản Việt Nam có công thống nhất đất nước, đã giải phóng được giai cấp những người mà nếu không có đảng cộng sản sẽ phải tiếp tục sống làm than, ông cũng nói là sẵn sàng tiếp tục xây dựng đất nước như một chuyên viên còn đảng cộng sản vẫn tiếp tục cai trị". Cũng vẫn bài bản của con cháu Hitler-Stalin. Nguyên văn lời tuyên bố của ông Kiểng trên đài BBC (ngày

5-2-90), đã được đăng trên Thông Luận số 27, cũng như trên báo Phụ Nữ Diễn Đàn ngày 15-2-90 tại Hoa Kỳ, hoàn toàn khác với sự bịa đặt này. Trước đó là tờ Ái Hữu xuất bản tại Paris (một cơ quan ngoại vi khác của tổ chức Hoàng Cơ Minh) cũng đã đưa ra những bịa đặt trắng trợn khác.

Từ hơn một năm qua Đại Nam Thông Tấn đã tung ra rất nhiều tin bịa đặt nhằm gây căm thù với nhóm Thông Luận. Một vài thí dụ: bịa đặt chuyện ông Trần Thanh Hiệp tiếp xúc với Nguyễn Hữu Thọ, xuyên tạc trắng trợn những câu trả lời của ông Kiểng trong cuộc phỏng vấn trên đài Radio Asie hồi tháng 2-1989, v.v... Tất cả đều là những bịa đặt và xuyên tạc vô liêm sỉ.

Cũng trong "bản tin" trên, để giải thích sự thù hận, Đại Nam Thông Tấn "trích đăng" một bài trong phụ trang Thông Luận Hòa Lan, sau khi cất xén để bóp méo nội dung và ý kiến của tác giả rồi cho rằng đó là nguyên nhân đưa đến vụ bạo hành. Tổ chức Hoàng Cơ Minh đã gửi nhiều phóng ảnh bài báo này tới nhiều nhân sĩ như để giải thích cuộc bạo hành của họ. Đây là một bài trao đổi của nhóm Thông Luận Hòa Lan, phân tích những ưu và khuyết điểm của hai phe quốc gia và cộng sản để rút ra kết luận cần có cho người quốc gia trong mục tiêu đánh bại cộng sản. Người ta có thể đồng ý hoặc không đồng ý, nhưng không có lý do gì để căm thù một bài báo như vậy.

Đại Nam Thông Tấn chỉ là dụng cụ để đánh những đòn dưới thắt lưng của tổ chức Hoàng Cơ Minh nhằm gây hoang mang chia rẽ trong cộng đồng người Việt hải ngoại. Rất tiếc là nhiều tờ báo đã đăng lại mà không kiểm chứng, vô tình tiếp tay cho ý đồ phá hoại của tổ chức Hoàng Cơ Minh. Chúng tôi mong mỗi các tờ báo đứng đắn hãy lên tiếng về sự đối trả và độc hại của các bản tin Đại Nam Thông Tấn.

Mùa xuân nhớ bạn (II)*

Xuân diệu ăn bắp.

"Miếng vừa nhai, trí vừa không hiểu: sao giữa hạt trắng tinh lại có lỗ đỏ những hạt khác màu."

Rồi như khám phá ra cái nhiệm màu của vũ trụ, nhà thơ reo lên: "Có gì là lạ? Nhụy hoa bắp tẻ đã bay đến trong vườn bắp nếp." Và cái nhụy hoa bắp tẻ kia không phải chỉ sang từ vườn hàng xóm, mà có thể từ "ở xa, rất xa xôi đã phiêu lưu trải dặm ngàn để đến thành những hạt ngọc vàng, nạm giữa những hàng ngọc trắng" (Phần thông vàng, 1939).

Ăn một quả bắp mà viết được một câu như vậy quả là tài. Mình đã ăn (trộm) bao nhiêu là bắp, mà chẳng viết được câu gì. Ước chứ?

*

Hà Nội. Mùa hè 1979. Tôi gặp Xuân Diệu, rồi quen thân. Chút tình bạn muộn màng, như "chiếc thuyền trở trên hồ tàn sen, bị cảm một buổi chiều tím" (Trường ca, 1945). Nói là vắn đã đóng thuyền cũng được, theo cái nghĩa: định mệnh của chúng tôi đã đóng đinh vào những thánh giá khác nhau, và xa nhau tít tắp.

Paris. Mùa thu 1981. Xuân Diệu sang Pháp, ở với tôi nhiều ngày. Bữa cơm trưa, trời oi bức. Tôi rủ rê: bức thế này, cởi trần ăn mới khoái. Anh hể hả, lần cúc áo. Một cúc, hai cúc. Đến cúc thứ ba thì anh ngừng lại. Về sau anh giải thích: bữa nọ ông rủ mình cởi trần, khoái quá. Nhưng lại lo, không nhớ cái mai-ô mình đang mặc có rách không, và rách tới mức nào. Tôi đùa anh bằng câu tập Kiều của dân Hà Nội:

Bát phanh trần phải phanh trần

Cho mai-ô mới được phần mai-ô

Anh cũng cười: mấy cậu bên này mà cũng học những món đều đó sao?

(Sau này, tôi thường mặc mai-ô sần và rách, vợ con cứ nhắc mãi: hà tiện gì mà không sắm một ít mai-ô. Dù sao, mình cũng chưa gần bằng ông Quan Công trong Tam Quốc mặc cái áo rách của Lưu Bị tặng, choàng lên trên áo cấm bào của Tào Tháo ban cho.)

*

Lắm người trách Xuân Diệu làm nhiều bài thơ, bài văn ca ngợi chế độ cộng sản quá đáng. Cũng đúng. Tôi thì trách anh trong vụ Nhân Văn Giai Phẩm đã đánh Văn Cao bằng một bài thơ bạo. Anh ngạc nhiên: "mình viết thế sao? Có lẽ thời ấy phải viết vậy, bây giờ mình cũng quên. Cái gì đã qua thì để cho nó qua". Tôi không trả lời. Hôm khác tôi hỏi thêm anh về giai đoạn 1938-1939, khi anh ở 40 phố Hàng Than Hà Nội với Huy Cận, trên gác. Tầng dưới là Lưu Trọng Lư. Chị Lưu bày rượu dâu Quảng Bình bán độ nhật. Xuân Diệu trốn mắt, chồm lên: "Chuyện ấy sao ông biết? Ông là ma xó?" Tôi cười: "Chẳng là ma xó: chính anh kể trong *Di Trên Đường Lớn* (trang 116). Máy tay viết ào ào chóng quên lắm." Từ đó tôi biết Xuân Diệu là tay phỉ bò, chỉ được cái ồn ào chứ không thâm độc.

Tôi bèn gạ: "Anh về Hà Nội, tôi gửi quà cho Văn Cao anh nhận không?" - "Nhận quá chú lì. Moa với Văn Cao có vấn đề gì đâu". Anh thành thật, nhưng về phía Văn Cao thì lại có vấn đề: miếng ngon nhớ lâu, lời đau nhớ đời. Xuân Diệu về đến Hà Nội, đập xe đến thăm Văn Cao. Văn Cao trách tôi tặng anh một món quà "khó xử". Tôi buồn lắm.

Xuân Diệu mất cuối năm 1985. Văn Cao đi tiễn. Chị Văn Cao viết thư mách: "Anh Văn đưa tang anh Xuân Diệu, bước hụt chân, ngã, phải vào viện từ một tháng nay". Sau đó anh bị viêm phổi, sung gan, lệch cột xương sống; Văn Cao yếu hẳn đi từ dạo đó.

*

Xuân Diệu thích ca dao và rất yêu những câu anh thuộc thời còn nhỏ:

Mẹ ơi đừng đánh con đau

Để con bắt ốc hái rau mẹ nhờ.

Tôi phá anh - "Đó anh câu ấy ai nói?" - "?" - "Đấy không phải lời người con, như ta hiểu theo văn phạm. Mà lời người mẹ hối hận, sau khi đã nặng tay đánh con. Người mẹ trong cơn nóng giận, giận chồng, giận mẹ chồng, giận nồi khoai chặm chín,... rồi đánh con; đánh rồi mới thương con, mới nhớ ra: năm, sáu tuổi đã phải giữ nhà, trông em; bảy tám tuổi đã đi mót củi, hái rau; chín mười tuổi đi giữ trâu, ở đợ. Ăn sắn, ăn khoai, và, như con chị Dậu, chỉ ăn củ bé, củ sùng, củ lớn để dành cho bố. Đêm phải ngủ thân trần cho đỡ tốn áo. Tập đọc trên lưng trâu, tập viết trên đất hay trên lá chuối. Còn đôn roi thì lãnh đủ. Và trong một thoáng ân hận, người mẹ thấy rõ định mệnh của tuổi thơ - của con và của chính mình - mới cất lên lời bi thiết kia. Câu hát buồn và thấm thía quá, nên người sau mới tự an ủi bằng son phấn một nụ cười:

Má ơi đừng đánh con khờ

Để con bôi mặt làm đào má xem"

Xuân Diệu ngồi nghe thờ dài, trầm ngâm: "Mình không nghĩ ra điều đó. Các cậu ở nước ngoài phải giúp anh em trong nước." Vì vậy trong nhu cầu đổi mới của đất nước, tôi lại nhớ Xuân Diệu, vì "đổi mới" là cái... bệnh của Xuân Diệu từ hơn một nửa thế kỷ sáng tác thơ văn. Có lần anh bảo tôi: "Chế độ mình là cộng, mà chả thấy cộng, chỉ thấy trừ."

*

Trong xã hội phong kiến, tương quan giữa người dân và chính quyền vốn bất bình đẳng: vua quan xem dân như con em; lỡ có nặng tay thì có khi cũng thương dân và ân hận. Trong một chế độ dân chủ, người dân bình đẳng với chính quyền: tình thương e cũng nhạt đi. Và trong một chế độ theo xã hội chủ nghĩa, người dân được thăng tiến: dân làm chủ. Thích quá. Đảng chỉ lãnh đạo thôi, nhà nước chỉ quản lý thôi. Đã làm chủ rồi thì lỡ bị đòn, ai thương ai tiếc?

Mẹ ơi đừng đánh con đau

Để con bắt ốc hái rau mẹ nhờ.

Trong hoàn cảnh hiện nay, xuân 1990, câu này, gửi đến các người cầm quyền Việt Nam, sẽ mang một âm hao khác, thấm thía đau thương hơn, khi họ đang thẳng tay trừng trị những phần tử chống đối họ.

Xuân Diệu yếu tim, được đưa vào bệnh viện Hà Nội ngày 14-12-1985. Sinh thời, anh là người ham sống - có kẻ chê là tham sống. Hôm 18 anh tham thế nào đó mà thở nhiều oxygen quá, bị ngộp. Nghe nói không được cấp cứu.

Trong một xã hội theo xã hội chủ nghĩa, kẻ sống, thiếu nhiều thức để sống. Mà kẻ chết thì lại thừa nhiều cách để chết. Ưu việt chỗ đó. Xuân Diệu đã từng hết lời ca ngợi cái ưu việt kia, để rồi chết ngộp vì nó.

Tuyết Chi

25-3-1990

(*) Mùa xuân nhớ bạn (I) nhớ Vũ Khắc Khoan, Thông Luận số 26 (chú thích của tòa soạn).

Sổ Tay

Khi người trí thức hạ bút

Nguyễn Khuyến đậu đến Tam Nguyên mà dặn con trong di chúc:

Ghi vào mấy chữ trên bia

Rằng: "Quan nhà Nguyễn cáo về đã lâu".

Chứ không ghi chúc tước, bằng cấp gì cả.

Bùi Ân Niên, nổi tiếng hay chữ, làm quan dưới thời Tự Đức, được vua rất trọng dụng. Ông có nhiều công lao với đất nước. Đến đời Thành Thái, ông được làm phụ đạo. Vua Thành Thái rất kính trọng. Một hôm nhân lúc nhàn hạ, vua hỏi:

- Khanh làm quan trải ba triều, lại hưởng tuổi thọ, nay có điều gì ao ước không?

Ông tâu:

- Thần nhờ ơn nước như thế này là thịnh mãn lắm rồi, còn ao ước gì hơn nữa! Duy có một việc thần vẫn thắc mắc, là khoa thi năm Ất Sửu, thần đã chánh trúng cách(*), mà lại đỗ xuống phó bảng, không hiểu tại nguyên do nào.

Vua bèn hạ chiếu, sắc tứ cờ biển mũ áo tiến sĩ cho ông, và lập thêm một bia tiến sĩ vào khoa Ất Sửu, khắc tên ông, trên có ghi cả bài dụ, nay bia ấy còn ở nhà Giám kinh thành Huế. Khi ông mất, Yên Đổ có câu đối viếng, lời giản mà ý thâm:

Ngư ky cựu phố, hoa sơ lạc

Long bản tân bi thạch vị đài

dịch:

Bến cá bàn xưa, hoa đã rụng

Bảng rồng bia mới, đá chưa rêu

(theo Lăng Nhân, Giai thoại làng nho)

Nếu bao nhiêu năm phụng sự quốc gia của Bùi Ân Niên để lại những nét vàng, thì có lẽ vì cái "bảng rồng bia mới" kia mà những nét vàng son ấy trở nên mờ nhạt.

*

Sinh thời, Thạch Lam hay dạo chơi đất ngàn năm văn vật, lắm lúc phì cười vì những biển hàng: Modern Taylor (Chợ Hôm), "P.T. Coiffeur élégant" (Bạch Mai), Boulangerie élégante (Hàng Bông)... toàn những Élégance là Élégance cả, thật xứng đáng với Hà Thành hoa lệ.

Sự văn hoa cầu kỳ của những ông chủ tiệm, thật ra vẫn còn dễ hiểu.

Nhưng sự văn hoa của một tờ báo do người trí thức viết mới thần tình nữa: tờ Phụ Nữ Tân Văn trong Nam treo bảng "Le Journal des Dames" và tờ Phụ Nữ Thời Đàm ở ngoài Bắc "La Première Organe de la Femme Annamite".

Thời Thạch Lam, dân mình còn chậm tiến, ít được đi học, chú ngày nay, những phần tử xuất ngoại, rất thượng lưu trí thức cả, có kém gì ai đâu. Ở Mỹ, nghe nói, người Việt mình học đầu đố đấy, đố đầu cả. Ấy vậy mà lâu lâu, có ai buồn

tình, dở vài trang quảng cáo trên báo, cũng phải... rất mình:

Bác sĩ NVK

- *Tốt nghiệp chuyên khoa giải phẫu thẩm mỹ Hoa Kỳ*

- *Tốt nghiệp chuyên khoa tổng quát Hoa Kỳ*

- *Bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ tại các bệnh viện ở California*

Giải phẫu thẩm mỹ: sửa mắt thành hai mí, mũi dọc dừa, má lúm đồng tiền, cằm chẻ, căng da mặt, căng da trán, sửa ngực, hút mỡ bụng và đùi.

Giải phẫu tạo hình: sửa những tật và khuyết điểm ở mặt, chữa trị những ngực bị chích silicone từ trước,...

hoặc:

Thần dược thảo XYZ

Quý bà quý cô muốn có thân hình thon thon, trẻ đẹp, mặc áo tắm có eo, da thịt hồng hào, khỏe mạnh, nên uống nguyên bộ Thần Dược thảo, 7 chai gồm..., giá...

Thì ra, thời nào cũng vậy, khi người trí thức hạ bút, tác dụng chữ nghĩa của họ còn mạnh mẽ hơn tác dụng chữ nghĩa của người bình dân nhiều lắm.

*

Ở trong nước, mấy ông chủ tiệm có hạ bút... bậy, chỉ có Thạch Lam - dù sao cũng là người nhà - phì cười.

Nhưng ở ngoài nước, bất cứ ai hạ bút hay làm những việc gì không hay ho khác, không phải chỉ có Thạch Lam ngậm cười nơi chín suối mà người ngoài họ tinh mắt lắm, họ cũng cười góp với Thạch Lam.

*

Ngày xưa, phó bảng Bùi Ân Niên, một đời phụng sự đất nước, nhưng chỉ vì phút cuối, trót lỡ xin vua chừa văn bia tiến sĩ để sửa cái sai của giám khảo trường thi thuở trước, thế mà cũng bị Nguyễn Khuyến để ý.

Ngày nay, nếu chưa làm được việc gì cho đất nước, thì cũng nên cố gắng đừng làm những việc khiến cho người ngoài có thể... để ý đến đất nước.

Thụy Khuê

(*) *Chánh trúng cách: Lệ thi hội: hễ được phó trúng cách thì thi đình thường đỗ ra phó bảng; hễ được chánh trúng cách thì thi đình thế nào cũng đỗ ra tiến sĩ.*

THÔNG LUẬN

Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số

Địa chỉ liên lạc:

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo một năm: Âu Châu 110 FF hoặc tương đương
Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương
Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề
VIET NAM FRATERNITE (xin đừng đề Thông Luận)

Thông Luận

hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp
mọi ủng hộ tài chánh
và cảm ơn quý vị cổ động để phổ biến nó